Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2767 — [illegible] — NGÀY THỨ SÁU 2 JUILLET 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI: [illegible]	Người đem đến nhà	Gởi ở giấy thép	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$16 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Đồng tiền quí hay không quí ?

Một nhà danh-sĩ nước Anh đã cực tả cái thế-lực đồng tiền rằng: ai có một đồng xu trong túi thì cũng có thể làm vua thế-giới ở trong vòng một đồng xu. Tục-ngữ ta cũng có câu: có tiền mua tiên cũng được. Từ lúc nhân-loại biết dùng tiền, mua đi bán lại bằng tiền, thông công dịch sự bằng tiền đến giờ, suốt phương-đông đến phương-tây, nói đến tiền thì ai cũng hâm-mộ, cũng ước-ao, kẻ yêu đến gọi là gia-huynh, người tôn đến kêu là thượng-đế. Nhất là ở một xứ trong một cái thời-đại mà chủ-nghĩa kim-tiền thịnh hành quá như ở xứ ta bây giờ, oai lực ông thần tiền hầu như tăng-gia hết thảy, các hạng người trong xã-hội xô đẩy nhau về tiền, đâm giết nhau về tiền, bợ đỡ, tâng-bốc nhau hay là thù hằn oán giận nhau cũng chỉ về tiền, thậm đến nỗi ơn cha mẹ, tình vợ chồng, nghĩa anh em, đạo bè bạn cũng không coi trọng bằng tiền; người ta đối với đồng tiền hâm-mộ ước ao quá đến như thế, thì tưởng còn cái gì là cái hơn tiền.

Mà phải, đồng tiền vốn cũng quí thật. Thử nghĩ ở trong thế-giới nay, hết thảy những chí-nguyện lớn lao, những công-nghiệp to-tát, có cái gì là cái khỏi nhờ đến cái công sáng-tạo của đức chúa kim-tiền. Huống-chi lại ở một nước người còn hiếm của còn kiệm như nước mình, người bàn giáo dục cũng hiềm vì nỗi không tiền mà lập thư cục, mở thư-viện, lám học-đường, kẻ mưu doanh-nghiệp cũng khổ vì nỗi không tiền mà khẩn mở ruộng đất, khoáng trương công-nghệ, chấn hưng thương-quyền, nói đến việc công ích công lợi gì, thì không tiền cũng đành chịu bó tay hết, nghĩ thế thì cái giá-trị đồng tiền quí biết là dường nào! Một cái gia-tài của ông Nobel người Thụy-điển mà làm được cho biết bao nhiêu nhà khoa-học, nhà triết-học, nhà văn-học, nhà y-học, nhà sinh-lý-học trong thế-giới vì đấy mà cổ-võ, mà phấn-khích, mà gây nên được những sự nghiệp bất hủ cho nhân-loại hoàn-cầu, cho đến cả cái cuộc hòa bình là cái cuộc khắp loài người đã mấy mươi thế-kỷ nay cầu khẩn trông mong cũng vì đấy mà có một tia ánh sáng. Một cái di-sản của ông chúa gang nước Mỹ, mà làm được biết bao nhiêu là nhà thư-viện, trường đại-học, mở mang văn-hóa cho người đời, cho đến cả cái công danh nghiêng trời lệch đất của các đấng anh-hùng cũng tự ở trong cái kho «anh-hùng-kim» của ông mà xuất sản ra được. Ôi! cái công dụng đồng tiền to-tát đến thế là cùng, ai dám bảo là đồng tiền không quí mà quí đồng tiền là không nên.

Song, ta phải biết rằng: đồng tiền sở-dĩ quí là quí tại biết dụng đồng tiền. Nếu đồng tiền mà đem vùi sâu chôn chặt, hũ lớn vò con, để hòng đến lúc hai tay buông xuôi cho kẻ xâu người xé, kẻ dật người dành, mà nhắm mắt dưới suối vàng, hưởng được cái huy-hiệu bõ già giữ của; hay nếu đồng tiền mà đem vào hết cửa này ra cửa khác, lạy hết người nọ đến người kia, để hòng mua chuốc lấy cái danh phận hão-huyền, gà đội lông công, lừa đeo lốt cọp, hoặc lại tệ nữa nếu đồng tiền mà đem tiêu phí về lá bạc quân bài, câu ca giọng hát, tiêm ngà khay khảm, chén ngọc rượu quỳnh, vất đi hàng trăm hàng nghìn mà mua lấy cái thuốc độc hư người hại nết; như thế thì cái công dụng đồng tiền chẳng là xấu-xa hèn-mạt lắm dư, mà cái giá-trị đồng tiền còn có đáng cho người ta hâm-mộ ước-ao một chút gì nữa?

Ta mong rằng trong nước ai nấy đều cần kiệm tích-súc, tiến thủ kinh-doanh, ruộng đất không còn một miếng nào bỏ hoang, lợi rừng lợi bể không còn một chút nào di-khí, công nghệ-phẩm tiêu-thụ khắp các xứ thương-điếm thiết-lập cùng nơi, nguồn lợi một ngày một thêm mở-mang, sức giàu một ngày một thêm bành-trướng, trong nước sẽ cũng nảy ra có những hạng người giàu ức giàu triệu, kiếm tiền như hái, tiêu tiền như rác kia. Nhưng ta không mong có những người kiếm ra tiền mà lại là người keo bẩn chắt-chin, cùng những người được tiêu tiền mà lại là người chơi càn phá dại. Có đồng tiền nên biết dụng đồng tiền vào việc phải, không thì có lắm mà quí chi!

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 29 Juin 1926

Việc nước Pháp

Cuộc bay Arrachard

Quốc-vương Tây-ban-nha, quan thống-lĩnh Doumergue, và M. Laurent Eynac có gửi giấy khen ngợi hai anh em phi-hành-gia Arrachard. Các báo cũng có nhiều bài khen ngợi hai phi-hành-gia, và có nói cuộc bay này đường dài hơn cuộc bay trước hơn một nghìn kilomètres, mà không đỗ xuống chỗ nào. Cuộc bay ấy thực là một cuộc lớn lao nhất trong nghề hàng không nước Pháp.

Đại-úy Girier có nói trong tuần lễ sau, ông cũng sẽ bay về đường ấy và sẽ cố bay lấy dài hơn.

Tại hội hàn-lâm cách trí

Hội hàn-lâm cách trí có tiếp được một bài của hai nhà bác-học Girard và Peyre, nói rằng tiêm trước một vài thứ thuốc mãi kia, thì sau tiêm các thứ thuốc không sợ bị công. Nếu quả như thế thì từ giờ trong những khi phải tiêm một liều thuốc rất nhiều, cũng có thể tiêm được không ngại gì nữa.

Nước Pháp với Tây ban-nha

Bản giao-ước thương-mại của nước Pháp với Tây-ban-nha gia hạn đến ngày 15 août, để đợi soạn xong bản giao-ước mới.

Lời tuyên-bố của tòa nội-các

Lời tuyên-bố của tòa nội-các, có nói mọi lẽ về cách tuyển-cử các viên chức trong tòa nội-các; xem cái sách ấy thì rõ vì cái rối khó-khăn trong đường tài-chánh ngày nay, mà tòa nội-các không có quan-tâm về cái ý-tưởng phe-đảng chánh-trị nữa; tòa nội các mong rằng nghị-viện sẽ ưng cho tất cả các phương-sách của tòa nội-các đệ-trình nghị-viện, để cứu vớt cái giá tiền franc. Việc chiến-tranh ở Maroc và ở Syrie nay đã kết-liễu sổ chi thu hiện đã trù tính được quân bình, và mọi khoản chi tiêu hiện đã hết sức thanh giảm thì tòa nội-các không phải bắt nhân dân đóng góp hơn nữa. Nhưng tòa nội-các xét ra nay phải cải lương việc tô-thuế, giảm bớt ngạch thuế hoa-lợi, giảm khoản thuế về việc giao-dịch ngân-đơn, trù tính mọi phương-sách cho các nhà có tiền được vững dạ, và phải hết sức bồi phục lại cái giá tiền tệ. Không khi nào tòa nội-các bàn đến điều gì khiến cho nhà nước trái ước, tòa nội các có nhà ngân-hàng phát-hành giúp sức cho, sẽ trù tính các phương-sách làm cho việc giao-dịch được chắc chắn vững-vàng. Tòa nội-các sẽ cầu các nước ngoài giúp sức cho, song không có để xâm phạm mảy may đến cái chủ quyền của quốc-gia. Tòa nội các kíp điều-đình về việc hoàn-trái, để cho nghị-viện chóng được rõ ngân khố phải lo về việc ấy bao nhiêu và thế nào. Về việc ngoài, tòa nội các cứ theo-đuổi một cái chánh sách hòa mục, và quân-bình; sẽ lo đặt thêm các giao ước chánh trị, và các giao-ước trọng-tài theo như cái ý của hội Vạn-quốc.

Về việc trong, tòa nội-các sẽ xin đặt lại cái thể lệ bầu cử Scrutin d'arrondissement. Ngày nay các việc cần phải trù cho thật chóng, vậy xin nghị viện ủy rộng quyền cho tòa nội-các.

Nước Pháp với nước Anh

Báo *Petit Parisien* có nói ông Caillaux định nay mai nghị-viện nghỉ hè sẽ đi Londres để điều đình về việc hoàn trái.

Việc tài-chánh

Quan chánh giám-đốc mới nhà Pháp quốc ngân hàng đã hội-kiến với M. Montagu Norman, chánh giám-đốc nhà Anh-quốc ngân-hàng và M. Strong, chủ-nhiệm nhà ngân-hàng Reserve fédéral Bank nước Hoa-kỳ, hiện đương ở Pháp.

Việc nước Đức

Quan thượng-thư tài-chánh có tuyên-bố tại hội-đồng coi sổ chi thu rằng trong năm mới rồi, sổ chi thu dư được 189 triệu marks. Tuy vậy nghị-viện cũng không nên thêm khoản chi tiêu gì mới.

Nghị-viện ưng-chuẩn một khoản bãi cái lệ bó-buộc rằng, người ngoại-quốc phạm tội chánh trị, tất phải xét án khổ-sai, hoặc trục-xuất cảnh ngoại.

Việc nước Ba-lan

Đảng xã hội có đặt cuộc đại-hội-nghị ở các nơi, thì có xảy ra việc xung đột với linh cảnh-sát. Ở một vài nơi có nhiều người bị hại.

Việc nước Nhật

Bộ tài-chánh có nói trong sổ chi-thu sang năm, không thể trích được đủ tiền, để chi vào việc thi-hành cái chương-trình hải-thuyền, và xin rằng việc đóng tàu mới thì cho [illegible] cũ thay thế mới sẽ chia làm nhiều đoạn. Bộ hải-quân, thì xin được đủ tiền, để thi-hành ngay cả cái chương-trình ấy, cho để dùng trong việc quốc-phòng. Có lẽ trước khi soạn sổ chi-thu, hai bộ sẽ điều đình xong với nhau.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Ngày 28 Juin

Việc chiến tranh ở miền Tây-bắc

Ở miền Tây-bắc liên quân và quốc-dân-quân nay mai sắp có cuộc đại chiến. Vì Trương-tác-Lâm đã bằng lòng ủy toàn quyền cho Ngô chỉ huy các quân đội Phụng thiên ở mặt ấy. Ngô đã hạ lệnh tổng công kích.

Việc Bắc phạt ở Quảng-đông

Vì các tướng lĩnh và phần nhiều yếu nhân trong khi họp cử Tưởng-Giới-Thạch làm chức Bắc-phạt tổng tư lệnh không bằng lòng nên không chịu ký tên vào giấy, nên Tưởng vẫn chưa nhận chức.

Một việc cướp to trong Lục-quốc phạn-điếm tại Bắc-kinh

Có tin đồn rằng trong mấy gian phòng thượng hạng tại nhà Lục-quốc-phạn-điếm và Giao-dân hạng ở Bắc-kinh có xảy ra một việc cướp rất bí-mật. Số là có một vị phu-nhân của một viên đại thần cũ nhà Mãn-Thanh đi tránh nạn ra tạm phòng đó để ở, trong lúc vị phu-nhân ấy vào phòng tắm có một gã thiếu-niên ăn bận sang trọng lẻn vào bóc lột các đồ trang sức trị giá hơn 20 vạn đồng.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 30 juin

Ngô với Trương

Ngô-bội-Phu và Trương-tác-Lâm chỉ ở Bắc-kinh có vài giờ Ngô xin Trương để cho Ngô được tự-do hành-động, vì Ngô quyết rằng trong ít ngày đánh đổ được quốc dân quân ở Hán-khẩu và lập được một tòa nội-các có thể giữ gìn trật tự và bình yên cho Trung-hoa, Trương ưng thuận Ngô đi ngày thứ hai 28 juin, đến ngày thứ ba 29 juin thì Trương đi.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Thưa ngài tôi buôn bán ở Hanoi, tên cửa hàng nhà tôi có một chữ trùng với chữ húy nhà vua, như vậy tôi có nên đổi hay không và không đổi thì có phải tội gì không? Ở tỉnh Bắc-ninh tôi thấy một hiệu kia cũng có một chữ trùng, như vậy vậy thì lệ ở các tỉnh thế nào xin ngài trả lời cho, tôi lấy làm cảm tạ lắm.

LỜI ĐÁP. — Nên đổi hay không là tùy ý ông, điều ấy bản báo không dám khuyên ông rằng nên hay chẳng nên, chỉ xin giải đáp về phương diện pháp luật như sau này mà thôi.

Ông buôn bán ở thành-phố Hanoi thì ông là người thuộc dân Pháp (sujet français) chứ không phải là thuộc dân Nam (sujet annamite) mà đã không phải là thuộc dân Nam thì ông không đổi tên cũng không phải tội gì.

Sau nữa ở địa hạt Bắc-kỳ như tỉnh Bắc-ninh mà ông nói đó, có người nào cứ giữ tên húy cũng không phải tội là vì bộ Hoàng-Việt tân luật tại Bắc-kỳ không thấy có điều nào định phạt về sự ấy.

Ph, h-L.

Những phiếu công-thải sáu triệu đồng trúng số mà chưa lấy tiền về

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười sáu (1er mars 1926)

Phiếu 1.000 đồng:
91.890

Những phiếu 500 đồng:

28.222	74.860	92.827	105.641
45.636	85.115	99.927	108.367
69.682			

Những phiếu 100 đồng:

1.002	54.516	76.577	88.555
1.957	54.770	75.925	88.863
3.418	56.954	76.104	88.844
3.639	57.096	76.193	89.209
5.983	57.125	76.609	89.618
6.576	57.503	76.660	91.311
10.007	57.619	76.801	93.093
10.147	58.229	76.826	94.262
10.270	58.342	76.843	94.284
10.280	58.509	76.973	94.382
11.069	58.519	77.019	94.654
11.701	58.635	77.296	95.066
12.389	58.843	77.316	95.313
12.494	60.892	77.343	96.826
15.313	61.307	77.372	97.108
17.356	62.133	77.386	97.169
18.506	62.902	77.664	97.497
20.882	63.313	77.906	97.560
21.518	63.490	77.914	97.960
21.686	63.613	78.002	99.057
22.661	63.883	78.263	99.525
22.967	64.156	78.327	99.939
23.820	64.268	78.499	100.113
24.107	65.856	78.882	100.284
24.353	66.708	79.029	100.660
26.325	66.792	79.225	100.702
26.846	67.051	79.279	100.901
27.076	67.720	79.287	101.040
27.896	68.176	79.381	101.438
27.899	68.257	79.391	101.633
27.975	68.302	79.447	102.050
28.287	68.845	79.496	102.444
28.305	68.965	79.594	102.452
28.401	68.983	79.669	102.836
28.461	69.217	79.795	102.892
29.963	69.233	79.881	103.074
30.346	69.236	79.905	103.082
32.676	69.257	79.936	103.196
32.702	69.397	80.076	103.302
32.902	69.576	80.336	103.335
33.876	69.720	80.529	103.526
34.117	69.821	80.722	104.050
34.432	69.826	80.778	104.099
35.081	69.993	80.803	104.173
35.289	70.060	80.806	104.216
35.567	70.161	80.826	104.322
35.960	70.212	80.902	104.756
35.984	70.250	80.945	105.523
36.733	70.435	81.051	105.558
37.040	70.604	81.084	105.562
38.282	70.685	81.790	106.801
39.251	70.705	81.793	107.212
39.316	70.885	81.953	107.315
40.039	70.970	82.000	107.502
40.447	70.977	82.011	108.240
41.280	70.986	82.051	108.549
41.925	71.060	82.100	109.609
43.028	71.100	82.330	109.657
44.044	71.173	82.497	111.112
44.136	71.225	82.614	111.320
45.029	71.310	82.617	111.516
45.690	71.312	82.761	112.435
45.913	71.324	82.784	113.678
46.443	71.341	82.891	114.573
46.496	71.593	82.898	115.033
47.170	71.682	82.920	115.232
47.207	72.064	83.141	116.206
47.988	72.073	83.142	116.244
48.298	72.291	83.413	116.245
48.304	72.315	83.556	116.435
48.741	72.628	83.783	116.466
48.972	73.345	83.829	116.557
49.414	73.373	83.936	116.829
49.490	73.475	83.965	117.295
49.654	73.523	84.029	117.666
50.012	73.600	84.423	113.082
50.452	74.439	84.589	118.393
50.733	74.581	84.655	118.499
50.844	74.916	85.045	119.099
50.900	74.938	85.412	119.356
52.222	74.943	85.573	119.841
52.284	74.955	85.694	119.853
52.928	74.961	85.731	122.779
53.047	75.047	85.852	122.781
53.417	75.399	87.312	123.175
53.954	75.503	87.336	123.529

Tự do diễn đàn

Bàn thêm về cách làm cho giảm bớt số người hành-khất

Ít lâu nay ở các nơi thành-thị thấy có lệnh bắt những người hành-khất để giao về giả nguyên-quán, pháp-luật đã có nghiêm ngặt thế, song tưởng cũng không tài nào trừ hết hẳn được. Ta há chẳng thấy ở các nơi đầu đường xó chợ còn lố nhố, lũ bảy kéo nhau đi đó ru! Mà chẳng nói đâu xa, nhắc các ngài khi đi tàu điện đến các chỗ tránh cũng được quan-sát bọn họ, đứa nào đứa ấy lam-lũ rách rưới, thân thể gầy gò, kêu ca thảm thiết. Nào có phải ăn bơ làm biếng cho cam, cái cảnh-huống của bọn họ cũng có nhiều cớ:

1° vì tàn tật hoặc già yếu không làm lụng gì được, nên phải làm cái «nghề kêu đường» cho qua ngày đoạn tháng.

2° vì nhà nghèo cha mẹ mất sớm, bị bơ vơ.

3° vì xưa kia cũng có cơ nghiệp làm ăn lương-thiện, chẳng may bị thiên-tai như lụt lội mất mùa cửa nhà xiêu tán, phải lang thang nơi đất khách quê người, để tìm kế sinh nhai. Song không mấy ai dám tin dùng vì không biết ngay gian thế nào, nên lại đành khuất thân đi xin (chứ bọn này khỏe mạnh đi xin cũng chẳng ai cho, có lẽ họ chán nản rồi sinh ra trộm, cướp)

Vậy đối với bọn họ chẳng lẽ ta ngồi mà làm tình mà không tìm cách cứu vớt ư? Người nước ta không phải là không biết thương nhau, đến như năm nào bên Nhật động đất còn gửi tiền sang giúp, huống hồ người cùng nòi cùng giống!.....

Có phải bọn hành-khất đó đều là vô dụng cả ư? Không! không, không có kẻ nào là vô ích trong nhân loại cả «Personne n'est inutile dans l'humanité». Vậy muốn giảm bớt người hành-khất không gì bằng kiếm việc cho họ làm.

Thiết tưởng các ông phú-gia có tiền bỏ ra hàng trăm, hàng nghìn để cổ động chạy mua chát phẩm hàm hoặc tranh nhau ngôi thứ trong làng, nên thương lấy kẻ đồng bào mà gom góp kẻ ít người nhiều, lập nên một nơi gọi là «Khất-nhân-viện» trong mỗi tổng hay mỗi làng thì càng hay. Mục đích viện ấy là để nuôi bọn hành-khất, bắt họ người hay làm lụng như kẻ mù lòa bắt giã gạo, xay thóc, què chân thì bắt may và hay đan rổ rá, điếc lác thì dạy dệt vải thêu thùa, như thế không những có ích cho họ khỏi đói rét khổ sở, mà vừa là cách mở mang công nghệ vậy.

Còn cách ông T. S. bàn nên đặt luật lệ hạn chế tui kỳ giả không cùng ông biểu đồng tình. Cái lệ bắt bọn hành-khất phải có quyển sổ, cho dẫu có thi-hành thì lại sinh ra nhiều điều tệ, như gian hoặc lại cầu cạnh đút lót với bọn hội-đồng kia để có xin được cái giấy phép, quyển sổ đó. Như thế đã bất tiện cho kẻ đi xin mà lại còn làm phiền phức các nhà hào-tâm nữa. Thử tưởng tượng một ông ăn bận sang trọng đang đứng, bỗng có kẻ ăn mày nào lom khom mang quyển sổ đen thui thủi đấy những ghét cùng đất (vì sổ vào tay họ cũng chẳng sạch nào) đến xin thì gì đã có ác cảm mà không muốn cho vậy. Và những người vô học muốn bố thí, có lẽ lại phải đi mượn kẻ khác ghi ngày tháng, số tiền, tên, tuổi vào sổ chăng...

Đỗ-Tốn, (Tam-dương, Vĩnh-yên)

VIỆC HANOI

Báo tăng giá

Kể từ ngày 1er août 1926, giá bán lẻ tăng lên mỗi số . 0$04 giá bán cả năm . . . 8,00

Gửi ra ngoài cõi Bắc-kỳ, Trung kỳ và Ai-lao phải tính thêm tiền cước.

Báo sẽ in ra mỗi ngày 6 trang là ít. Kể từ ngày 15 juin trở đi, ai muốn mua báo theo giá cũ đều phải trả tiền trước cả. Còn các giấy gởi mua chịu thì bản quán không bán.

Thời tiết

7 giờ	31 độ
15 giờ	35 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, mọi tạ	10.20
— nhì,	9.80
— ba,	9.15
Thóc hạng nhất,	5.85
Gạo nếp	4.55

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Giá bạc. — Kể từ ngày 1er Juillet 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f. 70.

Thị giá quốc trái.
Ngày 29 Juin 1926

3 %,	hoàn dần	51 f.	00
3 ½ %,	hoàn dần	»	
4 %,	vĩnh viễn 1917	43 f.	20
4 %,	» 1918	43 f.	00
5 %,	» 1920	60 f.	50
5 %,	hoàn dần 1920	68 f.	75
4 %,	1925	94 f.	80

Ngày 30 Juin 1926

5 %,	vĩnh viễn	47 f.	20
5 %,	1915 1916	51 f.	00

Việc cho các viên chức bản xứ được vào ngạch Âu — Từ nay tới các xe-taxi-auto đi ngay bảo hộ của Pasp ở Đông-dương, phàm những chức điện về ngạch Pháp trong các công sở đều có thể bổ cho người bản xứ ở các xứ thuộc địa nay bảo hộ được.

Số hiệu những chức dịch gì người bản xứ có thể bổ tạp được thì sẽ do dụ sau định.

Các thể lệ về việc cho những người bản xứ được tạm ở địa nay bảo hộ, là người nhập tịch dân Pháp hay bảo hộ của Pasp, quan ở Đông dương, được dịch sang ngạch các chức dịch Pháp hoặc một phần nay ít cả, thì sẽ do nghị định quan Toàn-quyền định, mà quan Thượng-thư Thuộc địa chuẩn-y.

Hội-đồng bảo-hộ. — Sáng hôm qua, thứ năm 30 Juin 1926, hội-đồng bảo-hộ đã họp rồi phủ Tổng-sứ, do quan Tổng-sứ Robin chủ tọa, để xét các việc sau nay:

Chuẩn-y bản dự-định số chi-tiêu phụ của thành-phố Hanoi về năm 1926.

Chuẩn-y việc quản-trị số chi-tiêu của thành-phố Hanoi năm 1925.

Chuẩn-y bản dự-định sang số số tiền là 50 567 p. 31 về số chi-tiêu thành-phố Haiphong năm 1925.

Chuẩn-y việc quản-trị số chi-tiêu của thành-phố Hải dương về năm 1925.

Chuẩn-y số chi-tiêu phụ của nhà cầm đồ Nam định năm 1926.

Chuẩn-y về việc biên-bản về việc đấu giá mua 600 mét dân điện bằng béton-armé (bê tông) để làm điện ở Kiến-an và Đồ sơn.

Cũng về việc biên-bản việc đấu giá tu sửa chữa Bắc-kỳ năm 1927 và việc quản trị số chi tiêu ấy.

Chuẩn-y về biên bản việc đấu giá mua hai cái máy lăn đường cho sở lục lộ.

Chuẩn-y về biên bản việc đấu giá mua các vật liệu làm các đường thuộc địa và đường hàng xứ về năm 1926-1927.

Chuẩn-y bản dự thảo nghị định đặt ra thuế xe ở thành phố Hải dương.

Chuẩn-y bản dự thảo nghị định đặt ra thuế xe ở thành phố Nam-định.

Chuẩn-y bản dự thảo nghị định sửa lại điều thứ nhất nghị định ngày 28 Juillet 1924 về việc sắp bằng văn may ô-tô.

Xét đơn xin khẩn thổ ở Hải-ninh của M.M. Chen-Thec-Man và Lý-san Panh.

Xét đơn của M. Nguyễn-an-Diệp xin phép thay quyền M. Baron tại dân điền ở Quảng-yên.

Xét đơn của M. Nguyễn-văn-Bùi xin phép lấy đá ở Quảng-yên.

Xét đơn của công-ty Phosphates xin lấy đá ở Bắc-giang.

Xét đơn của Mme Levée xin miễn thuế thân cho chồng và thuế môn bài.

Xét đơn của M. Ngô-văn-Tiếu ở Bắc-ninh xin giả lại thuế môn-bài.

Xét đơn của M. Nguyễn-văn-Tạo, bán thuốc phiện ở Hà-nội (Hà đông), xin giả lại thuế môn-bài.

Xét đơn của làng Đại-định (Bắc-ninh) xin giả lại thuế đình và thuế thổ trạch.

Xét hai bản dự thảo nghị định về việc sửa lại giới-hạn châu-thành Vĩnh-yên và đặt các thứ thuế ở nơi ấy được tỉnh-lỵ ấy.

Xét hai dự thảo nghị-định bãi cái nghị định ngày 5 Mars và 8 Juin 1926 mở ra các thị xã Kontum và Vũ-ninh và cho phép đặt ra sòi thị xã ấy được thu thuế chợ; vân vân.

Cuộc nước đến thứ hai này. — Cuộc nước đến thứ hai là Juillet này, có lẽ hoãn lại đến thứ ba 13 Juillet, là trước ngày kỷ-niệm Dân-quốc Pháp 14 juillet.

Thi chức Đông-pháp lục-lộ công-sự. — Kỳ thi tòa cước Đông-pháp lục-lộ công sự (agent voyer indochinois) và thi cho những viên công-sự tập-sự liên thực tập (titularisation des agents voyers stagiaires) sẽ mở tại Hanoi, Huế và Saigon vào ngày 8 Novembre 1926.

Kỳ thi chức Công-chính chuyên môn tạ sự sẽ mở tại Hanoi, Huế và Saigon vào ngày 13 Novembre.

Các đơn xin ứng thi Đông-Pháp lục lộ công sự và chức Công chính chuyên môn tạ sự phải gửi đến quan chánh Công chính tại Hanoi, Vinh, Huế, Nha-trang, Saigon, Phnom-penh và Vientiane nộp cho đến ngày 1er Octobre 1926 là hạn.

Các đơn kỳ thi sẽ để lên quan Giám-đốc Công-chính ở Hanoi để định sẽ những người được phép thi.

CINÉMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

PROGRAMME
Từ 28 Juin đến mồng-một Juillet 1926

NGHIỆT-HẢI-TRIỀU

Bóng hình này là câu một công-ty bên Trung Huê chế tạo ra, dông những vai đào kép có tiếng xưa nay làm trò như: cô đào Nhan-đức-Khánh đóng vai Mai-hải-Luân diễn kịch kiều-vũ và tả danh ra bi tình-kịch rất có ý nhị.

Giá tiền chỗ ngồi và giờ khai diễn

Bóng hình Trung-quốc!
I oge 0 $ 80 1e classe 0 $ 60
2 classe 0 40 3 classe 0 20

Thứ năm và chủ-nhật khai-diễn từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ rưỡi, còn thứ hai, ba, tư, sáu và thứ bảy thì khai-diễn từ 6 giờ rưỡi đến 8 giờ rưỡi. 3009

Tại hiệu **BẢO CHẾ MONYÈS** *có bán:*

CHLORATE DE POTASSE đóng làm phèn.

L'ALUN de CHROME đóng đã thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE đóng đã đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VA-SELINE đóng cho các hàng hoá nữ học.

TRUNG-BẮC HỌC-HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

(Cours de vacances)

Các khoản học-phí tại *Trung-Bắc Học-Hiệu* trong các lớp mùa-hè như sau này:

Bốn lớp đồng-ấu, dự-bị, sơ-đẳng và trung-đẳng, mỗi tháng. . . . 1 $ 50.
Lớp cao-đẳng. . . . . 2,00.
Lớp luyện-tập các nam nữ học-sinh vào các trường cao-đẳng tiểu-học. 3,00.
Các nữ học-sinh từ lớp trung-đẳng (cours moyen) trở lên học riêng lớp.
Giấy xin học gửi đến *Trung-Bắc Học-Hiệu*, 22, phố Nhà-Thờ (Rue Lamblot) trước đến Ung.

Ai muốn hỏi thêm điều gì, thì cứ vào phòng giấy Hiệu-trưởng.

Bỏ cái roi rồi. — Trong một số báo trước báu quán có thuật qua việc mọi người đến nhà thương tiêm thuốc phòng nắn về cái roi của một người đứng dọp ở cửa, thì mấy hôm nay người ta đã bỏ đất cái roi ấy rồi. Như chiều hôm nay, người đến tiêm thuốc sẵng đông lắm, song cứ đến giờ thì mở cửa cho tất cả mọi người cùng vào, rồi lần lượt đến phòng tiêm, êm ái lắm. Bởi vậy các người đến tiêm đều lấy làm hăng lòng.

Hội Trí-trí. — Xin nhắc lại rằng: từ tháng thứ sáu 2 Juin 1926, các lớp sau này bắt đầu học:

1) Lớp năm đến lớp nhì;
2) Lớp học để thi vào trường Bưởi và trường Nam-sư-phạm.

Lớp chữ nho, lớp cho người đi làm rồi học thêm (Cours d'adultes) và lớp nhất (Cours supérieur) thì học tối.

Ai xin học, cứ đưa đơn lại trường hội mà xin.

Hội Trí-trí kính cáo

Cần người làm việc

Cần một người chắc-địa kỹ-sư Annam (géomètre indigène) thật thạo nghề, có chứng-chỉ tốt và một người giúp việc viên chắc-địa kỹ-sư (aide géomètre) mà cũng đã từng biết nghề ấy.

Hỏi tại M. le Directeur de la Société du Domaine de Kébao, Port-Wallut. 5.731

Nước đá-bào, xê-cấu, kem và nước chanh làm bằng nước không đun sôi, đều là những mầm truyền dẫn bệnh dịch tả rất nhạy.

Mấy việc trộm cắp. — Nguyễn-văn-Phát, 25 tuổi, làm nghề thợ cạo nhà ở đường Blockaus Nord, nhà số 17, ăn cắp một cái ví da của M. Ng-đức-Can đã phải bắt giam để xét hỏi.

Ng-thị-Sách 23 tuổi bán hàng dong nhà ở đường Hue, số 250, Đặng-Doan 30 tuổi, cu-li-xe nhà ở đường Gonsard số 21, ăn cắp một cái vòng học của Mme Ng-thị-Hai, ở phố Jouhaux số 7.

Trần-văn-Thông, 21 tuổi, thợ nghề-nghiệp, nhà ở phố hàng Vải số 22, ăn cắp 560 đồng của anh là M. Trần-văn-Viêm sống ở nhà lý đầu phải bị giam để xét nốt.

Chữ: khẩn nghị. — Chiếu theo lệnh quan đề-lý Hanoi, sở một-tàm đã sao xét và việc chết khả nghi của Vũ-văn-Mới ở phố hàng Hồ số 69.

LƯƠNG-TÂM CỦA BỌN KHÔN-KHÓ

Người đã khôn-khó mà lại có lòng biết thương đến kẻ cũng phải bước khôn-khó như mình, nhưng cơm sẻ áo cho nhau, thực là ít có!!!

Muốn biết mục-đích, xem thấy chuyện quý-báu này, xin mời khán quan quá bộ tới hôm nay đến rạp CINÉMA PALACE.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi hàng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ.
QUYỂN THỨ NĂM VÀ THỨ SÁU

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo
Dịch giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ 1, mỗi quyển. . . . . . 0 $ 60
— 2, — 0.45
— 3-4, — 0.35
— 5-6, — 0.45
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20
— *cả 4 quyển gói làm một.* 0.40

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.
— năm — sáu —

Co-li xe sở tỷ với thanh-lâu. — Nguyễn-thị-Tuca chủ nhà thanh-lâu ở đường lên Sơn-tây thưa Nguyễn-văn-Nhân co-li xe, quản làng Yên-trạch đánh và lấy mất một chiếc xuyến và một cái khăn đáng giá 32$.

Bội-tiền. — Nguyễn-văn-Tuất thợ kỳ bùn đạo điền sở Lục-lộ ở số 15 n, ở hàng Hành thưa tên đầy tớ tên là Minh ăn cắp quần áo và đồ đạc đáng giá 33 đồng.

Mất trộm. — Võ-Khưu làm su-lí ở làng Nam-định lên Hanoi bị mất trộm một cái ví đựng 40 đồng và một cái thẻ thuế thân.

Muốn bán một cái nhà số 58, phố hàng Cỏ (Gambetta).
Hỏi ở đây. 5730

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm. 0, 10

Thư và mandat gửi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61, Rue du Colon
HANOI

Tin sau cùng.

Tại thức dân nghị viện Pháp
Ông Caillaux đã đệ trình nghị-viện bản dự-án số chi thu về năm 1927.

Cái số phận Abd El-Krim
Abd El-Krim sẽ bị đày tại một thuộc-địa Pháp ở Phi-châu.
(Indopacifi).

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI DƯƠNG

Một mất mười ngờ. — Ngày 25 Juin vừa rồi, người khách đại-lý hiệu Đăng-phát, tên là Quảng-Tiến, 37 tuổi ở phố Khách, có đem trình thuyền là Cao-văn-Hiếu, 44 tuổi quán làng Đông-bích, huyện Bình-giang và tên lái phụ là Cao-Văn 24 tuổi, chở 245 bì gạo ở Kẻ-sặt lên Hải-dương, đường đi chỉ mất độ 12 giờ đồng hồ, thế mà hai tên lái đã lấy đi dài dằng mất tới 43 giờ mới đến nơi.

Khi gạo đến nơi thì thấy bì nọt, đem cân, thấy thiếu tất đi mất 150 kg, tính ra mỗi bì hụt mất 5 bảo gạo. Vậy có ý ngờ cho hai người lái thuyền kia đã ăn mưu ăn cắp mất.

Sở cảm đội hai người lái thuyền đến hỏi, thì họ nhất định chối là can, và khai rằng vì thuyền có nước thấm lậu, nên gạo wet, vì đi dọc đường gặp bão cho nên chậm tới nơi, chứ họ không có tư bảo chi đến gạo cả.

Vậy còn cho xét việc này.

CAMPHA-MINH

Sao nỡ phụ tình. — Hôm 21 tháng sáu tây vừa rồi, nhân có chút việc riêng ký giả xuống phố; đi đến cơn đường kia gặp một người phụ-nữ trạc độ tam tuần số là. đầu chít khăn nhiễu thâm, mình mặc áo nâu non; chân đi giầy mõm ngựa, tay trái cắp tháng quần áo, tay phải lôi đứa con gái chừng ba tuổi, vừa đi vừa xịt xói than thở. Ký giả thấy thế bèn hỏi sự tình xem sao? người ấy đáp: nguyên tôi là vợ một viên thư ký tại sở buôn kia ở Haiphong, vợ chồng lấy nhau được năm bảy năm trời, sánh lứa đính tác nào cũng vui thú. Ai ngờ đến năm nay thấy chồn đau chừng hơn một tuần đêm ở xóm bình-khang. Nhiều khi tôi lấy lời ôn tồn phải trái khuyên ngăn, đã không nghe lại thêm đặt ra những lời nọ kia, mấy hôm trước đây dẫn một ả đồng-lõa về nhà, rồi ra tay vui chịp đuổi hai mẹ con tôi đi. Hai mẹ con tôi ra đến đây định ở nhờ nhà bà đi tí lâu rồi sẽ xoay sau. Ai ngờ bà đi đi nơi khác đã mấy hôm nay, thành ra hai mẹ con tôi lỡ bước, tiền lộ phí thì hết, chỗ nương thân cũng không thấy. Leo deo sẽ ngày hôm nay, mẹ đi vậy, con đói bụng khóc lu sang đến giờ; nói đến đây người ấy khóc ỉa lụn không nói được nữa. Ký giả nghe động lòng thương, trong túi có năm hào liền lấy cho cô.

Oil nghĩa vợ chồng, tình cha con đời nay nặng nhẹ mấy thay.

Văn Là cáo

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Ông kỹ-sư giỏi bị bắt. — Bọn đi lương sinh làm kế dân ngoại, vừa rồi ở Huế tại phủ Cam đã có một cô gái phụ bị lường mà đứa bắt lương tự xưng là ông thanh-tra. Sau khi tờ báo Trung-Bắc rõ, thì ông thanh-tra đã biết thế không thi-hành chước giả được nữa, nên đã phải bỏ Huế mà ra Quảng-trị tại Quảng-trị nó lại tự xưng là kỹ-sư đặng đi thi-hành các sự giả giới. bắt đầu ông vào một tiệm khách trả kia, tự xưng rằng mình là ông kỹ-sư ở Nam-kỳ mới ra đi khảo-cứu về nông lợi xứ Trung-kỳ, đến Quảng-trị định đặt ra một sở máy xay gạo, mà xay hết thảy gạo ở Quảng-trị đồng bào ra người dương; sau lại vì có một nhà một mẹ kia trong khi mẹ đi vắng ra Hanoi, nói dối với người giữ nhà mẹ ấy, tin rằng thật liền đọn nhà của cho nó trá-ngụ.

Trong hai ba hôm nó ở đó thường đi lại các nhà hàng khách-trú mà bàn bạc về sự thương-mãi, các chủ Khách mừng làm cho hắn mượn bạc tiền khá nhiều, vì hắn còn chờ mang-đa ở Saigon ra. ông kỹ-sư giả ở đình ấy được hai ba ngày quan Công-sứ nghe tiếng cho mời vào hỏi thăm, ban đầu nói một vài lời, thì nghe năng xuất câu chuyện, mỗi sau càng lâu chuyện càng dài, thì quan Sứ nghe hắn nói làm câu sai thì nghi đã hỏi gạn đến ngọn nguồn, mới biết là quân đi lừa, nên ngài đã tăng-giao vào nhà pha tạm nghỉ một hôm, rồi nghỉ lại cho đưa vào tòa án Tourane để xét sự giả-mạo và điều gian-trá.

Số 7

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Quân *Mã-hoa* chạy về báo với *Mã-khôn* rằng:

— Dương-gia-tướng là Tiêu-sương-quân (rể *Mã hoa*) ra trận, đã bị *Hồ-diên-tán* bắt sống.

Mã khôn giật mình kinh sợ mà rằng:

— Nếu vậy thì bắn thật là một tay anh-hùng!

Nói xong, liền sai người con thứ là *Mã vinh* đem hai trăm quân đi cứu *Mã hoa*. *Hồ diên tán* nghe báo có quân *Mã vinh* ở *Thái hàng sơn* kéo đến, mới thu đem quân lên, xuống đồi chia hàng ngũ làm trận-thế để đợi chiến.

Mã-vinh cũng đạo mũ đi trên mình ngựa, quát to lên mà rằng:

— Nhà-ngươi nên mau mau thu anh ta ra, ta sẽ lấy lòng tử-bi mà khoan thứ cho, nếu không thì ta quyết đánh cho nhà-ngươi chẳng còn mảng được một mảnh áo giáp nào trở về nữa.

Hồ-diên-tán hầm hầm nổi giận mà mắng lắng:

— Ta bắt sẽ mày một thể, rồi bấy giờ sẽ cùng đem hàm-hình.

Nói xong, liền sai giáo thúc ngựa cầm dao chiến ở dưới thua, quay ngựa chạy về bản-trận. *Mã-vinh* thấy vậy, vội-vàng thúc ngựa đuổi theo.

Hồ diên tán chạy quanh về phía sau nó cầm ngang ngọn giáo, đợi cho *Mã vinh* đuổi gần đến nơi, rồi giơ ngọn roi sắt, quát to lên một tiếng, mà đánh vào ngang lưng *Mã-vinh*. *Mã vinh* miệng hộc máu tươi ra, vộ-vàng quay ngựa chạy thẳng về trại.

Mã-vinh vào nói với thân-phụ là *Mã khôn* rằng:

— *Hồ diên tán* thật là một bậc anh-hùng vô-địch, ta khó lòng mà đánh nổi.

Mã khôn nghe nói, bỗ sao xiết nỗi lo-phiền. Người con gái là *Mã-thị* bèn tâu rằng:

— Tôi xin đem quân ra trận mà bắt sống người ấy.

Mã-khôn nói:

— Người ấy đã là một bậc anh-hùng vô-địch, ta sợ con khó lòng mà thắng nổi.

Mã-thị nói:

— Ta nên phải dùng mưu kế, cho một toán quân mai-phục ở bên sườn núi. Nếu con đánh không nổi thì con dụ địch đuổi theo đến đấy, rồi quân mai-phục đổ ra công đánh, thì sao cũng bắt sống được người ấy mới nghe.

Mã khôn theo lời, điểm lấy bảy nghìn quân giao cho *Mã-thị* đi đánh, *Hồ-diên-tán* nghe báo có quân giặc đến, bèn hăng-hái tiến ra trước trận mà quát to lên rằng:

— Lão-trượng kia, nên về bảo với trại-chủ, mau mau mà đầu-hàng đi, may còn toàn được tính-mệnh, nếu không thì bọn các người thật là chết chẳng có chỗ chôn vậy.

Mã-thị hầm hầm nổi giận, múa đao thúc ngựa xông vào đánh *Hồ-diên-tán*. Hai người giao-chiến độ hơn ba mươi hợp. *Mã thị* quay ngựa bỏ chạy, *Hồ diên-tán* thúc ngựa đuổi theo.

Vừa đuổi theo đó mới đến đường, bèn dừng chỗ bên sườn núi, *Hồ-diên-tán* ngẩng trông ở phía sau núi, hình như có quân mai-phục, thúc thì quay ngựa lại lại, rồi thu quân về trại, không đuổi theo nữa.

Mã thị cũng thu quân về, nói với *Mã khôn* rằng:

Hồ-diên-tán rất am-hiểu binh-pháp, không thể mà đánh được.

Mã khôn nghe nói, lại càng có ý không vui. Bỗng thấy tên tiểu-tốt chạy vào báo rằng:

— Tại phía sau núi có một toán quân kéo đến, không biết là quân nào.

Mã khôn nghe báo, thúc thì sai quân lên-la đi dò thám thì chúng về báo rằng:

— Điện hạ đại vương! Đó là toán quân của đệ-nhất trại-chủ, tên gọi *Mã trang*.

Mã-khôn vội-vàng chạy ra nghênh-tiếp. *Mã trang* và *Lưu thị* xuống ngựa, cùng vào sơn-trại. Khi làm lễ tương kiến xong, *Mã khôn* nói:

— Tôi cùng hiền-đệ cách-biệt trong bấy nhiêu lâu, chẳng được tin-tức chi cả.

Mã trang nói:

— Tôi sống tưởng nhớ đại-huynh lắm, cho nên ngày nay phải sang thăm đại-huynh.

Mã-khôn truyền cho người nhà dọn rượu để khoản-đãi. Khi rượu đến nửa chừng, *Mã trang* trông thấy có mặt *Mã khôn* có ý lo-phiền, mới hỏi:

Chẳng hay vì việc chi mà nét mặt đại huynh có ý không vui, hay là vì có tiểu-đệ đến đây quấy-nhiễu đó chăng?

Mã-khôn nói:

— Hiền-đệ nghĩ sai lắm! Anh em ta đã là người trong một nhà, khi nào lại có như thế? Bởi vì ở đây lục trại bây giờ mới có một người tướng lạ, tên gọi *Hồ diên tán*. Người ấy hay gây sự với các trại xung quanh, vừa đây đã bắt mất người con trưởng của tôi mà không có cứu được, cho nên tôi nghĩ lấy làm lo phiền vậy.

Mã-trang nghe nói, liền bảo *Mã-khôn* rằng:

— Đại-huynh chớ lo phiền! Việc ấy tiểu-đệ có thể cứu-giúp được.

Mã-khôn nói:

— *Hồ diên-tán* là một tay tài giỏi, ta chớ có coi thường.

Mã trang nói:

— Tôi có tài mánh khiến cho hắn phải đến hàng.

Mã-trang nói xong, thì thấy các tướng *Mã khôn*, rồi cùng *Lưu-thị* đem quân bản bộ đi đến *Tân-kinh-trại*.

HỒI THỨ III

Lại nói chuyện *Mã-trang* và *Lưu-thị* khi đến chân núi, đã trông thấy *Hồ-diên-tán* mình mặc áo giáp, đang hầm-hầm thúc ngựa tiến ra trước trận mà quát to lên rằng:

— Bọn cường-nô này, sao ta giết mãi không hết! Ngày nay chúng vẫn còn dám đến đây mà đối-địch cùng ta đó chăng!

Lưu thị giục ngựa lên trước, trông rõ là *Hồ diên-tán*, liền quát to lên mà bảo rằng:

— *Phác lang* con ơi! Sao con lại vô lễ như thế!

Hồ diên-tán ở trên mà nghe tiếng đều lạ, tưởng là ấy thần-mẫu, tên thì xuống ngựa, hoảng ngọn giáo xuống đất, rồi cất đầu sụp lạy lại bên sạnh đường.

Hồ diên-tán nói:

— Xin thân-mẫu tha lỗi cho đứa con bất hiếu này. Chẳng hay thân-mẫu đi đâu mà bỗng tới đây?

Lưu thị nói:

— Con nên đứng dậy mà đi đến chào thân-phụ.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... Ce Javert qui me trouble depuis si longtemps, ce redoutable instinct qui semblait m'avoir deviné, qui m'avait deviné, pardieu ! et qui me suivait partout, cet affreux chien de chasse toujours en arrêt sur moi, le voilà dérouté, occupé ailleurs, absolument dépisté ! Il est satisfait désormais, il me laissera tranquille, il tient son Jean Valjean ! Qui sait même, il est probable qu'il voudra quitter la ville ! Et tout cela s'est fait sans moi ! Et je n'y suis pour rien ! Ah ça, mais ! qu'est-ce qu'il y a de malheureux dans ceci ? Des gens qui me verraient, parole d'honneur ! croiraient qu'il m'est arrivé une catastrophe ! Après tout, s'il y a du mal pour quelqu'un, ce n'est aucunement de ma faute. C'est la providence qui a tout fait. C'est qu'elle veut cela apparemment ! Ai-je le droit de déranger ce qu'elle arrange ? Qu'est-ce que je demande à présent ? De quoi est-ce que je vais me mêler ? Cela ne me regarde pas. Comment ! je ne suis pas content ! Mais qu'est-ce qu'il me faut donc ? Le but auquel j'aspire depuis tant d'années, le songe de mes nuits, l'objet de mes prières au ciel, la sécurité, je l'atteins ! C'est Dieu qui le veut. Je n'ai rien à faire contre la volonté de Dieu. Et pourquoi Dieu le veut-il ? Pour que je continue ce que j'ai commencé, pour que je fasse le bien, pour que je sois un jour un grand et encourageant exemple, pour qu'il soit dit qu'il y a eu enfin un peu de bonheur attaché à cette pénitence que j'ai subie et à cette vertu où je suis revenu ! Vraiment je ne comprends pas pourquoi j'ai eu peur tantôt d'entrer chez ce brave curé et de tout lui raconter comme à un confesseur, et de lui demander conseil, c'est évidemment là ce qu'il m'aurait dit. C'est décidé, laissons aller les choses ! laissons faire le bon Dieu !

Il se parlait ainsi dans les profondeurs de sa conscience penché sur ce qu'on pourrait appeler son propre abîme. Il se leva de sa chaise, et se mit à marcher dans la chambre. — Allons, dit-il, n'y pensons plus. Voilà une résolution prise ! — Mais il ne sentit aucune joie.

Au contraire.

On n'empêche pas plus la pensée de revenir à une idée que la mer de revenir à un rivage. Pour le matelot, cela s'appelle la marée ; pour le coupable, cela s'appelle le remords. Dieu soulève l'âme comme l'océan.

Au bout de peu d'instants, il eut beau faire, il reprit ce sombre dialogue dans lequel c'était lui qui parlait et lui qui écoutait, disant ce qu'il eût voulu taire, écoutant ce qu'il n'eût pas voulu entendre, cédant à cette puissance mystérieuse qui lui disait : pense ! comme elle disait il y a deux mille ans à un autre condamné : marche !

Avant d'aller plus loin et pour être pleinement compris, insistons sur une observation nécessaire.

Il est certain qu'on se parle à soi-même, il n'est pas un être pensant qui ne l'ait éprouvé. On peut dire même que le verbe n'est jamais un plus magnifique mystère que lorsqu'il va, dans l'intérieur d'un homme, de la pensée à la conscience et qu'il retourne de la conscience à la pensée. C'est dans ce sens seulement qu'il faut entendre les mots souvent employés dans ce chapitre, *il dit, il s'écria*. On se dit, on se parle, on s'écrie en soi-même sans que le silence extérieur soit rompu. Il y a un grand tumulte ; tout parle en nous, excepté la bouche. Les réalités de l'âme, pour n'être point visibles et palpables, n'en sont pas moins des réalités.

Il se demanda donc où il en était. Il s'interrogea sur cette « résolution prise ». Il se confessa à lui-même que tout ce qu'il venait d'arranger dans son esprit était monstrueux, que « laisser aller les choses, laisser faire le bon Dieu », c'était tout simplement horrible. Laisser s'accomplir cette méprise de la destinée et des hommes, ne pas l'empêcher, s'y prêter par son silence, ne rien faire enfin, c'était faire tout ! c'était le dernier degré de l'indignité hypocrite ! c'était un crime bas, lâche, sournois, abject, hideux !

Pour la première fois depuis huit années, le malheureux homme venait de sentir la saveur amère d'une mauvaise pensée et d'une mauvaise action.

Il la recracha avec dégoût.

Il continua de se questionner. Il se demanda sévèrement ce qu'il avait entendu par ceci : « Mon but est atteint ! » Il se déclara que sa vie avait un but en effet. Mais quel but ? cacher son nom ? tromper la police ?...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

(Tiếp theo)

... Cái gã *Javert* kia trong bấy nhiêu lâu nó làm cho ta lo-sợ không yên, cái tài đánh-hơi đáng kinh ấy tự-hồ nó đã ngửi thấy cái chỗ giấu điếm của ta, mà đã ngửi thấy rồi, chứ còn gì nữa ! ta đi đâu nó theo đi đó. Đồ chó-săn ghê-gớm, nó rình ta từng bước, bây-giờ nó cũng lạc lối rồi, nó đã đi hẳn sang ngách khác rồi ! giờ là nó thỏa chí rồi, từ rày chắc là nó để yên cho ta, vì nó tưởng nó đã nắm được đích thằng *Jean Valjean* rồi. Mà ai hay ! có lẽ rồi thì nó cũng không ở chỗ đây nữa ! Vả bao nhiêu những việc tình-cờ ấy không có việc gì là bởi tay ta cả ? Ta không có can-dự gì, không có trách-nhiệm gì đến đó ! Nếu vậy thì trong cuộc này không có thì gì gọi là bất-hạnh cho ta cả. Tội-nghiệp ! thế mà giả-sử ai nom thấy ta bây-giờ, chắc họ bảo ta mới gặp hoạn-nạn gì lớn ! Ngẫm cho cùng, dẫu rằng có ai gặp họa phen này, cũng không phải lỗi ta kia mà. Mọi sự là bởi lòng trời ra hết cả. Xem như đó thì biết thiên-tâm đã định ra như thế ! Ta đây quyền gì mà dám ngăn-trở việc trời ? Bây-giờ thì ta muốn gì, ta cầu cái gì ? Trong cuộc này ai khiến ta vào góp một vai đâu ? Thật là ta vô-can kia mà ! Ô hay ! được như thế này mà ta còn chưa bằng lòng, thì chẳng hay ta còn muốn thế nào nữa ? Cái điều sở-ước sở-nguyện của ta từ bấy nhiêu năm ; cái điều mà đêm khuya không ngủ ta mơ-màng đến ; cái điều mà ta cầu-khẩn với trời, là cái yên thân, bây-giờ quả là ta được yên-thân rồi ! Mà lòng trời muốn cho ta được như thế. Âu là ta việc chi mà lại ngăn-trở ý trời. Mà Thiên-chúa muốn cho ta như thế là bởi lẽ gì ? Lại chẳng phải là để cho ta chu-toàn được cái việc đã khởi-hành đó ru ? Lại chẳng phải là để cho ta được tiện làm việc hay, việc ích, việc từ-thiện, để một mai ta nên cái gương rực-rỡ cho thế-nhân ; để cho chúng-nhân phải công-nhận rằng kẻ hối-quá, kẻ tu-nhân tích-đức cũng được đôi chút vẻ-vang mấy chút ! Thật lạ, ta không hiểu vì đâu lúc ban ngày ta đã đi qua nhà cụ-xứ mà ta lại sợ không vào, sao ta lại không vào mà thú cho hết tội với cụ, mà hỏi cụ xem trong cơn này cư-xử làm sao, chắc rằng ta có hỏi thì cụ bảo. Thôi thì nhứt-quyết, mặc cho con-tạo xoay vần ! Để yên cho Chúa-trời lo-liệu !

Ông ngồi ngẫm-nghĩ một mình, bàn-bạc với bóng mình, như vậy ; mình lại cúi cổ dòm xuống cái vực sâu của mình mà nói với một mình như thế. Nghĩ thế rồi đứng dậy đi bách-bộ trong phòng. — Cách hồi lâu lại nói : Âu là ta đừng nghĩ lẩn-thẩn đến việc ấy nữa. Ta quyết rồi ! — Nhưng mà quyết xong mà không thấy trong lòng có chút gì vui-vẻ cả.

Chẳng những không vui.

Thì ra phàm lương-tâm đã xui nên một điều phải nghĩ, thì dẫu muốn nhãng muốn quên đi, trí-khôn nó cũng cứ quẩn trở lại, như sóng biển lui ra rồi lại trở vào bờ không ai mà ngăn được. Người thủy-thủ, thì gọi là nước thủy-triều ; người có tội thì gọi là cái hối-hận. Trời sục biển nên sóng, trời lại sục linh-hồn kẻ có tội cho nên hối-hận.

Cách ít lâu, ông đã nén lòng hết sức, mà rồi lại phải nói luôn cái câu chuyện mình nói mình lại nghe ; những điều chỉ-tâm im đi, thì miệng đem ra nói mãi ; mà những điều chỉ tâm không nghe, thì tai cứ lắng mãi. Thì ra ông chịu một cái sức thiêng-liêng nó cứ xui-giục ông : Nghĩ đi ! cũng đã hình như nó đã xui-giục cái người phải thụ-hình hai-nghìn năm về trước : Đi đi !

Thôi, nhưng đến chỗ này ta hãy xin độc-giả chú-ý một điều, rồi hãy kể nối câu chuyện.

Mình lại nói với mình, sự ấy chắc rằng ai cũng có. Phàm những người có tư-tưởng, ai nấy đã nghiệm câu ấy cả rồi. Có thể nói được rằng, cái ngôn-ngữ thường đã coi là một cái huyền-diệu trong giống người rồi, nhưng khi nó ở trong một người, từ tư-tưởng nó nói sang lương-tâm, rồi từ lương-tâm nó lại đáp lại cho tư-tưởng, thì nó lại là một cái huyền-diệu trác-tuyệt mĩ-lệ.

Phàm những câu « ông một mình nói với một mình, một mình kêu lên cho một mình nghe » mà dùng ở trong hồi này, xin độc-giả hiểu cho theo cái nghĩa đó. Người-ta quả có lúc miệng vẫn ngậm mà mình bảo mình, mình nói với mình, mình kêu lên cho một mình nghe. Trong lúc ấy thì tâm-trí chúng-ta tự nó có cái gì ầm-ầm, trong người mình cái gì cũng nói cả, duy có cái miệng là im. Những hiện-tượng ở trong tâm-lý, tuy rằng không có hình-thức ra ngoài, mà cũng vẫn là những hiện-trạng.

Ông bèn lại tự mình hỏi mình rằng, công việc xếp ra làm sao rồi. Ông tự-trách về cái việc quyết-đoán đó. Ông vấn-tâm như thế, thì tự mình lại phải thú-thật với mình rằng quyết như thế thật là bất-nhân ; rằng để vậy cho con-tạo xoay-vần, mặc sức cho ông trời xếp đặt, là một việc tối phi-nghĩa. Cái vận trời đã xui ra một sự lầm-lẫn, nom thấy người-ta lầm-lẫn mà để vậy, mà không ngăn-đoán cái sự lầm-lẫn ấy đi, mình lờ đi, không làm gì cả, thì tất cũng hình như là tay mình làm ra cả. Đó mới là một việc gian-ngầm rất đê-mạt ! Đó là một trọng-tội tuái-ác, hèn-hạ, âm-hiểm, đê-tiện, đáng khinh, đáng ghê !

Trong tám năm trời, đến bây-giờ ông ta mới nếm thấy vị cay-đắng của một cái tư-tưởng xấu, một cái thủ-đoạn không ra gì.

Ông bèn khạc nó ra, nhăn mặt mà nhổ đi.

Rồi ông lại cứ một mình tra-hỏi một mình, ông nghiêm-khắc mà tự-vấn về cái câu mình nói rằng : « mục-đích ta thế là đạt rồi ! » mà ngẫm mình sở-dĩ còn sinh hoạt cũng là có một mục-đích thật. Nhưng mục-đích ấy là mục-đích nào ? Là giấu-điếm cái tên thật ta đi chăng ? Là che mắt sở cảnh-sát chăng ?...

Những học tư đâu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	225 trang, bán	0 $ 50		
— II	203 —	0 45	}	*Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển.* . . . . . 0 $ 20
— III và IV 159	—	0 35		*Cả bốn quyển gửi làm một gói* 0 40
— V và VI 193	—	0 45		

DƯ LUẬN

Làm thế nào cho dân trí chóng phổ thông

Trên tờ báo [illegible] đã nhiều lần bàn đi bàn lại về vấn đề này, song [illegible] chưa được xét quả bày. [illegible] nước ta đương vào hồi giao thời này, [illegible] mới [illegible] muốn cho dân trí chóng phổ thông thì Chính-phủ cần phải [illegible] vào nền sơ-học. [illegible] đây, mong [illegible] Chính-phủ xét [illegible] cho, [illegible] cái [illegible] phổ-thông như các nước bên Âu-mỹ vậy.

1) Nhờ ơn Chính-phủ [illegible] chương-trình ở ba lớp dưới nền sơ-học (Đồng-ấu, dự bị, sơ đẳng) bắt phải dạy bằng chữ quốc-ngữ [illegible] thế [illegible] không [illegible] như trước [illegible] thầy nghe, thầy [illegible] vậy [illegible] mất [illegible] biểu trong bài nói về cái [illegible] đọc [illegible] quê. Bởi vậy cái nạn học như [illegible] phải có sách, nên Chính-phủ đã ủy thác cái [illegible] ban Tu thư [illegible] khoa-[illegible] tâm về việc học phổ-thông [illegible] khoa trong Chương-trình ba lớp dưới. Tuy [illegible] được [illegible] lo cho [illegible] không [illegible] viết [illegible] được.

2) Ở Tích-[illegible] ngạch [illegible] trường [illegible] nhiều [illegible] hơn [illegible] duyệt [illegible]

[illegible] được lên, ai ngờ tết cũng không, thôi lại đợi đến 14 Juillet, 14 Juillet cũng không [illegible] Không biết chậm trễ vì đâu, cứ ngày ngày mong ngóng tin mừng [illegible] thi chẳn thật, [illegible] thương lấy người làm việc khó nhọc vất vả, [illegible] các viên [illegible] rằng nên giáo-ban được nghỉ nhiều nên kỳ [illegible] thật rất không được [illegible] những ngày nghỉ [illegible] viên giáo học và nên xét rằng, trong những ngày làm việc [illegible] ở nhà trường đến tối và lại phải làm mất [illegible] đêm nữa. Công việc [illegible]

3º) [illegible] nhiều trường sơ-học [illegible] ở đình chùa các làng. Như [illegible] mặt [illegible] không được thoáng khí, [illegible] vào [illegible] họp hành [illegible] nhập tự do không cấm được, [illegible] Nếu lập được mỗi tổng một trường thì cũng [illegible] song [illegible] dự toán nhà nước [illegible] hạn, nay lấy [illegible] trường khắp các tổng được. Thiết nghĩ nên lập ra cuộc lạc quyên, ai quyên nhiều thưởng [illegible] hay [illegible] lấy tiền chi vào việc làm trường. [illegible] lấy 2/3 [illegible] Còn 1/3 [illegible] muốn học [illegible] người làm việc, thì [illegible] hưởng [illegible] quên, không ra [illegible] có [illegible] Thầy không [illegible] học trò [illegible] đáng tay [illegible] thành người [illegible] đáng về dụng cho xã-hội. Nếu thầy tận tâm, học trò lúc nào cũng đúng [illegible], trường sạch sẽ hợp phép vệ-sinh, thì dân trí ta mấy nỗi sẽ được phổ cập cả.

Mong lắm thay !

Hải Vân

DELEULE & DETOUIZON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	62 $ 00
Hạng đi đường xa B.	52 00
Hạng đi đường xa A.	50 00
XE-ĐẠP ALCYON :	
Thượng hảo hạng	60 00
Hạng đi chơi.	52 00
Hạng đi đường xa.	48 00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	40 00

3036

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tại khoa Y-SINH

26, Phố hàng Đường, Hanoi

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chổ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại xem hàng, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

3062

茂 MẬU-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn nhiều đông khách

Quí-khách có dùng, xin mời hiệu có.

MẬU-THỊNH kính cáo.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

3008

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN

Khởi-hành ngày 5 Juin hồi 13 giờ

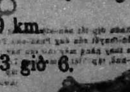
tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6.

Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6

Kể cả lúc qua đò, lúc đỗ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đổ động mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.



Đi nhanh như thế là nhờ vỏ dầu Spi[illegible]

cái tốt, và đèn Marchal *rất sáng.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Etoile du soir

Pâle étoile du soir, messagère lointaine,
Dont le front sort brillant des voiles du couchant.
De ton palais d'azur, au sein du firmament,
Que regardes-tu dans la plaine?
La tempête s'éloigne et les vents sont calmés.
La forêt qui frémit pleure sur la bruyère;
Le phalène doré, dans sa course légère,
Traverse les prés embaumés.
Que cherches-tu sur la terre endormie?
Mais déjà sur les monts je te vois t'abaisser;
Tu fuis en souriant, mélancolique amie,
Et ton tremblant regard est près de s'effacer.
Etoile, qui descends sur la verte colline,
Triste larme d'argent du manteau de la nuit,
Toi que regarde au loin le pâtre qui chemine,
Tandis que pas à pas son long troupeau le suit,
Etoile où t'en vas-tu dans cette nuit immense?
Cherches-tu sur la rive un lit dans les roseaux?
Où t'en vas-tu si belle, à l'heure du silence,
Tomber comme une perle au sein profond des eaux?

Alfred de Musset

La douleur humaine

Est-ce donc sans motif qu'agit la Providence?
Et crois-tu donc distrait le Dieu qui t'a frappé?
Le coup dont tu te plains t'a préservé peut-être,
Enfant, c'est par là que ton cœur s'est ouvert,
L'homme est un apprenti, la douleur est son maître,
Et nul ne se connaît tant qu'il n'a pas souffert.
C'est une dure loi, mais une loi suprême,
Vieille comme le monde et la fatalité,
Qu'il nous faut du malheur recevoir le baptême
Et qu'à ce triste prix, tout doit être acheté,
Les moissons pour mûrir ont besoin de rosée,
Pour vivre et pour sentir l'homme a besoin de pleurs
La joie a pour symbole une plante brisée
Humide encor de pluie et couverte de fleurs

A. de Musset

Nuit de neige

La grande plaine est blanche, immobile et sans voix,
Pas un bruit, par un son, toute vie est éteinte;
Mais on entend parfois, comme une morne plainte,
Quelque chien sans abri qui hurle au coin du bois.
Plus de chansons dans l'air, sous nos pieds plus de clairons,
L'hiver s'est abattu sur toute floraison;
Des abres dépouillés dressent à l'horizon
Leurs squelettes blanchis, ainsi que des fantômes.
Oh! la terrible nuit pour les petits oiseaux!
Un vent glacé frissonne et court par les allées,
Eux, n'ayant plus l'asile ombragé des berceaux,
Ils ne peuvent dormir sur leurs nattes gelées.

Guy de Maupassant

Sao buồi chiều

Ai sai sao đến chốn này?
Kìm-ô vừa xế, sao rày mọc ngay.
Láng-linh sáng tựa ban ngày,
Giữa giời xanh biếc, ruộng cây nhìn chi?
Bão qua, gió đã bớt đi,
Trong rừng còn tiếng kêu-ỷ mưa reo.
Bướm vàng khẽ lượn bay theo,
Qua đồng thơm nức hoa treo đầu cành.
Đêm thâu, mây tỉnh, giời xanh,
Có chi nhìn xuống tìm quanh đất này?
Hỏi lâu khi đã canh chầy,
Ka trông sao đã xuống ngay đầu sườn.
Sao ơi, bạn hỏi có buồn,
Vội vàng rảo bước ở chẳng tuồn mạch sầu.
Cớ sao lóng lánh ban đầu,
Bây giờ bạn sắp nhạt màu thế kia?
Đời xanh bạn cũng sắp lìa,
Bạn như kẻ-bạn đêm dìa giời đen.
Đứng xa mọ-tử nhìn lên,
Đẳng sau tăng-thăng tiếp liền một đàn.
Bạn sao lần khuất canh tàn?
Hay là muốn có giường màn chi đây?
Cớ sao ngậm mãi bợi cây?
Đang khi vắng lặng gió mây im tờ,
Đi đâu lại lội cạnh bờ,
Hay là muốn lặn đáy mờ sông sâu.

Khổ-ải người đời

Anh này! nghĩ lại nào lắm,
Cớ đâu vô cõi giới lâm tội anh
Giới ka nào phải vô tình,
Bắt anh khổ não cho anh bỏ tuyền
Phàm làm thân phận hầu nên,
Có qua khổ não mới yên thân mình
Có khổ tâm tỉnh mới thành,
Khổ như trẻ dạy, còn anh là trò
Ấy ai tự biết đâu đo,
Cũng nhờ có khổ, có lo, có sầu
Tuy nghiệt, luật ấy cao sâu,
Cũng vì người trai đất nay cầu e không may
Tội kia phải rửa mới hay,
Không qua cửa khổ còn mây đường nào
Người đời phú quý thanh-cao
Khổ xưa ai đã trải bao nhiêu lần
Ấy vương thánh tổ lại phải cần
Lệ ra muốn cứu người trần phải rơi
Vun là cây gỗ tả tơi,
Thân còn mưa nắng, cành thời dãy hoa.

Đêm tuyết

Đồng rộng nọ, vắng tanh trắng xóa,
Vật sinh kia vắng cả đêm thâu.
Hơi nghe tiếng xóa thì-thầm rầu,
Của ông chúa lạnh ở đầu rừng bên
Bướng lối lìm, trông lên chim vắng
Trắm tiết giá, mất dặng hoa tươi
Rầy cây, trơ dựng chân giời,
Khác nào ma-quỷ, cảnh thời tuyết giao
Lũ chim non, đìu hiu lạnh lẽo!
Làn gió bấc, thổi rét bên đường.
Êm đêm mất chốn tựa nương,
Hai chân rét cóng, khôn đường ngả yên

Thúy-trúc-Sơn, Võ-như-Hin (N Đ)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Khổ vì con

Ở phố kia có một ông sự trạc độ năm sáu mươi tuổi. Cụ đã già, đầu tóc bạc cả rồi. Nhà cụ cũng khá, nhà ngói sân gạch, trần cây, ruộng cấy; nhưng cụ làm ăn vất vả và con cái cũng hiếm hoi. Cụ sinh ra được một cậu con trai, năm nay đã hai mươi tuổi.

Trẻ đời ai chẳng thế, con một ai chẳng yêu, chẳng quí. Cụ yêu quý cậu quá, đến nỗi cậu làm phiền điều chi đi. Cậu này mặt mũi khôi ngô, trông tư rạng con nhà quan lắm.

Lúc cậu lên tám tuổi, cụ cho vào học vỡ lòng ở trường. Cậu học cũng sáng; ông cụ vẫn chắc cậu làm nên để đỡ đần cụ khi cụ già yếu. Cậu học trong ba tháng giời ở lớp tiểu-học, được ít lâu cậu được lên lớp sơ-đẳng. Ở lớp này cậu học lần tới lắm. Ông đồ thường khen cậu luôn.

Chẳng mấy cậu được lên lớp trung đẳng. Đến đây sự tiến bộ của cậu bị nản trở hẳi sau cậu bỏ xứ. Cậu học mỗi ngày một kém đi. Nên cậu phải học ba năm lớp ấy mới được lên lớp sau để thi. Năm ấy đã mười lăm tuổi rồi. Nghe chừng học một ngày một chán đi.

Tại giờ thấm thoát, chẳng mấy đã đến ngày thi Sơ-học Pháp-Việt rồi, cậu bình như không cần chi cả. Cứ tự nhiên như không. Học thành thời thì hỏng, mà hỏng thì lên lớp. Đua anh đua em, khi trốn khi ngoi. Cứ mười lần hỏ ông đốc thường lại gửi giấy cho về cho cụ xem. Cụ nhờ người mách ghé tây không biết; cụ bảo cậu đọc. Hay cậu đọc ra để cụ dỗ cậu đọc cho hay. Nàng trong tờ giấy của ông đốc không có một câu gì là khen cả. Nên lúc cậu đọc, cậu cứ đọc khéo hắn đi cụ cũng biết là thế thôi. Đến tháng ba tây cụ hỏi cho cậu có con nhà ở gần An Xuân. Cậu thấy tin mừng rỡ xiết bao, lại càng tỏ ra vui bilông. Nào cụ có biết đâu, cụ thấy cậu đọc toàn những nốt tết trong trường cả, cứ tưởng như ý cụ là yên cậu, qui con cụ mà lấy vợ cho con, nhưng người người đều thêm cụ là giết nghèm con đó, có ai biết đâu là cụ nằm lửa.

Tại giờ đi chẳng quá phút sẽ đến ngày kỳ thi rồi; cậu ra trường-thi. Trong bọn cậu đi, không ai muốn đứng với cậu cả. Nàng, khẩn nan thay, mặt dạn mày dầy, cậu cứ theo hoài bọn mãi.

Lúc vào thi cậu ngồi buồng cuối cùng. Hai hôm giời tai cứ. Mỗi đến hôm thứ ba mới thấy ra bảng những thí sinh trúng-tuyển, ấy là học tài thi phận. Cậu cũng được rằng tuyển thứ 12 thật là may cho cậu quá. Phúc cậu quá. Cậu liền ra trạm đánh lời cho cụ ở nhà biết. Mong rõ thay, cụ liền thuê chiếc xe hơi đón cậu, cụ tự nghĩ rằng, chắc phen này ta có thể rửa được mặt với thế gian. Có ngờ đâu! Cụ thấy cậu đỗ, nuông chiều cậu hết sách. Cậu muốn đòi hỏi gì cụ cũng cho. Nó ở tây ăn ta, không ăn ta thức gì cả. Thành thoảng cụ chơi đồ gì cũng cho phó cậu đi theo, thành ra làm cho cậu hèm nếu ra ra mã. Nào đạo đó, nào rượu tây, nào cờ bạc, cách gì cũng biết, ngông cũng hay, chơi gì cũng thạo, chẳng mấy đã đến tháng chín tây. Cậu lười không muốn gửi đơn vào thi trường bảo hộ, thì ra cậu đã quá mê một ả Hà-đông rồi. Vợ con cậu cũng không gì cả, cụ thấy cậu đỗ đạt như thế, nên cụ bảo gì cụ cũng tự cậu đỗ cho vào trường trợ tiền, nhưng khốn nạn thay tuổi cậu đã đến đâu.

Cậu đỗ cụ rằng đã vào được rồi, nên cụ cũng nghe như thế.

Đến tháng tám tây, cậu gửi bức thư về nói rằng đã công thành danh toại làm thầy giáo ở Haiphong rồi, viết về xin tiền.

Thật là đến ngày nhà cụ suy đồi, cụ cũng nghe cậu như thế liền bán cái nhà đang ở cho nhà điếu-đa là ông phán Xuân lấy hai trăm đồng bạc gửi cho cậu tiêu. Cứ thế mãi, sau cậu lại lộn cụ một lá thư nói đỗ rằng được đổi ra ngạch thông-phán ngang hàng với nhạc-gia rồi, cụ nào có biết đâu, cậu ở trong vòng mà cụ ở ngoài, cậu nói thế nào cụ nghe thế chứ mắt nó trông thấy đâu.

Hai năm giời đằng đẵng, cậu về quê nhà thăm cụ. Có ở cậu biết đường đất vay mượn rồi chào, nên cậu mới chịu rảo ở xó nhà quê. Bấy giờ mà cụ vẫn còn chiều, còn nuông, vì chuyện cậu cụ chưa rõ vì cậu nói dối với cụ rằng cậu được nghỉ, cụ có biết đâu. Cậu bảo thế nào cụ nghe thế.

Mấy tháng về sau, gấy các nơi gửi đến như bươm bướm đòi nợ. Đến bấy giờ thật cụ mới ngã ngửa người ra, có một ông thân thuộc của cụ gửi cho cụ một bức thư chữ ta nói sự tình của cậu.

Thôi đã trót đúng tay vào chàm, bây giờ còn biết làm sao nữa. Cụ liền bán đất bán ruộng mà giả nợ cho cậu. Tuật phong-ngôn ta đúng lắm « Con đại cái mang » là thế. Cậu về nhà, bỏ thăm ông giáo, người hỏi thầy giáo, nhưng cậu mất dạn mày dày có biết thẹn là gì đâu.

Thật khổ thay cho cụ!

Hồng-sơn Đỗ-Toàn

Luyện tập quốc-văn

Thanh-niên có thật là tuổi sung sướng không?

Lắm khi nghĩ buồn, cực nghĩ đến cái tuổi mình mà không khỏi có điều lo sợ. Lo sợ vì tuổi đó chính là tuổi khí sơ cao sắc mọt đời sau này, chen chúc biết bao hi vọng ngửa vọng tuổi đó là tuổi thanh-niên. Thường thường những người trong cảnh nghèo, cần phải học tập, chơ có tiền phí ngày xanh à cái tuổi rất quý hóa của người ta; chính lúc ấy ta lại lòng người con đang rộng hai, vô lo, vô lự, là cái lúc sung sướng nhất đời vậy..

Ấy thế mà trong lòng ta, ta vẫn cứ tin, nhà nghèo. Tin là tin ở tuổi lão thành của các cụ đã trả bao phong sương nên việc đời đau ám hiểm hơn ta. Nghĩ là vì mải đời chưa được nếm mà tài mới được nghe những câu yếm thế dẫn lưỡi, tục lụy và trái ai thôi...

Nay ta còn đang dong duổi trên con đường học tập, để lấy tài liệu mai sau này ra làm việc cho đời, thì chỉ biết ngày ngày lấy sách ra trường cùng anh em đùi mà kinh sử. Trong trí tưởng nước sau này được chân vào xã hội làm được nhiều công nghiệp to tát, ích quốc lợi dân để cho nước mình, nhà mình và chính thân mình được vẻ vang sung sướng. Trong óc đã mơ màng cuộc đời tương lai tốt đẹp như thế, những cái tưởng đó nó in sâu vào trong trí não ta thì ta cứ mong sao cho đến cái thời kỳ thành nhân mà tang bồng phỉ chí cho bõ rầy mốc mai sao.

Buồn cái lấy con mắt ao hợp mà nhìn quanh mình thì thường thường được trông thấy bao nhiêu là cảnh vui ai đẹp mắt, cảm ta ở gợi ở để bước chân lên con đường đời. Nào là những lúc làm được việc gì lợi lợi được quốc dân lợi trợ hoan nghênh. Nào khi được hưởng cái thú đọc những sách hay là cái thú êm đềm cảnh gia đình, vợ vợ, chồng chồng, con con, cái cái, đầy sân quế hòe... Nào khi được nhàn hạ thì chơi sông, ngâm núi, ở đâu rượu, cung đàn, câu ca bài hát; đi làm những nơi danh sơn thắng cảnh, chung bè chung bạn tao cần đã tạo....

Còn như ta là một anh thư sinh, lúc nào cũng phải nghĩ đến việc học hành thì cứ bước chân ra đến ngõ đã thấy khách nợ của « Bát nghiện » nó lôi kéo mình lại, gia giết, rằng buộc mãi, khiến cho thân tự do cũng phải lảng tránh. Vẫn biết rằng ta chịu khó học tập, thì ta lại được hưởng cái học thức của ta; nhưng nếu nghĩ kỹ ra tài không khỏi ngậm ngùi thương xót cho cái tuổi thanh niên kia đã mở ở khác nhọc, không được hưởng cái học thức ấy mà lại phải để dành cho cái tuổi thành nhân của ta sau này được hưởng. Vì rằng ngày nay ta chỉ mà đèn sách là cốt để thu thập lấy một cái kho tài liệu nếu lúc tuổi già không điều ta đã học được biết được, trong khi còn ở chốn học đường. Nhưng cái tài liệu ấy lúc tuổi thơ ta ở mấy khi dùng đến, mà cái đợi đến lúc tay ta đã nhận một chức vụ gì trong xã hội ta mới cần dùng đến luôn. Nói tóm lại ta chịu khó học, để lúc nhớn ta được hưởng cái hết quả của sự sống nâng của ta; mà nói thế là tiếc học thì là cái tuổi nhỏ của ta tức là cái nó-lệ cho cái tuổi nhớn của ta vậy. Như thế, sự sung sướng thường xét cho cái tuổi thanh niên ta đi làm cỗ sẵn cho cái tuổi thành nhân được yên hưởng mọi điều sung sướng ru?

Thanh niên, thanh niên! Bấy lâu mi chịu tiếng oan là mi được sung sướng, được thảnh thơi, vui vẻ, nào có ai nghĩ tới cái công trình mệt nhọc, nước mắt của mi đâu!

Bạn thanh niên nghĩ sao??

Bỉ Giang Phạm-v-Bính.

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » đã lâu hay mới, đi đứng hay nhọ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lấy tiền đồng thuốc của hiệu U-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen về mình tự ở các nơi gửi tới.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang 42, phố hàng Bồ và ở Hué hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3023

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3067

MỚI RA! MỚI RA!

MU TRẦNG LIÈGE

hiệu « SƯ TỬ »

Kiểu mới
Thật đẹp
Rất bền
Thật nhẹ

Có bán liège và dựa làm mũ

CAO-SU SỐNG

để làm đế giầy (Semelle crêpe)

Bán buôn và bán lẻ

GIÁ RẤT RẺ HƠN MỌI NƠI

Chapellerie « HẢI-ĐỊNH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi

3019

RẤT CÓ DANH TIẾNG!

ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

BOULEVARD TỔNG-ĐỐC PHƯƠNG, N° 25 — CHOLON

DẦU THƯỢNG-HẢI N° 38

Chữa trị các chứng bịnh kể ra sau nầy:

1° — Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi, nhức đầu, tay chơn bải hoải cảm nhằm khí độc trong uống ngoài thoa thấy đều dùng được.

2° — Trẹo trực đau bụng, ăn uống không tiêu, sinh bụng ợ chua, lòng nôn lửa đốt trong bụng quặn đau, trúng thử trúng hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3° — Đàm lên chận nghẹn, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong mũi và thoa luôn nơi màng tang thoa dưới cổ hai bên cuống họng phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° — Ho hen khò khè đàm lên chận nghẹt hơi thở không được thông thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhiều chừng 10 giọt dầu nầy vào một chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu-nghiệm.

5° — Đờn-bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng rồi cũng lấm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay hoặc người có thai mà dùng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° — Con nít bị kinh phong mửa là ngày đêm la khóc, hoặc hay ọe sữa trong ruột cổ phong, ngoài thoa trong uống hiệu-nghiệm như thần.

7° — Đi tàu đạy sóng mà mửa hè biết dùng dầu nầy thì ít nhiều có sự.

8° — Hoặc bị dầu phong đau nhức hoặc bị phong thấp, tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hòa mà đau răng, phải dùng dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt, các thứ ghẻ chốc con nít bị thai độc mà sanh ghẻ ngứa cả mình hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu cuống cứ dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Người lớn mỗi lần 5 giọt đến mười giọt con nít từ 1 giọt đến 5 giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là. . . . . 0$25 | 12 ve là. . . . . 2$50

Các thứ thuốc của bổn dược phòng có gởi bán khắp cả các tiệm thuốc bắc trong mấy tỉnh lớn. 3061

女子忠孝節義

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I.—Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90

II.—Tái-sinh-duyên (sự-tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

III.—Trọc Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn: Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20

Tiền và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi. 3049

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bán-báo không biết tặng gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính hiến tập diễn-thuyết của ông Phan-chu Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, xin thay bằng mấy thứ sau này: tuy ý các ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Pháp-Việt đề-huề, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc Tộc và tập những tin-tức về đe-lađo về ông Phan-bội Châu, to đầu thương nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi

3020 Khẩu dịp Tết, giá trong catalogue của Bán-hiệu hạ 5 0/0.



CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé tôi giá 20 quan, rồi tôi đóng làm 20 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Mỗi tiền lãi đến, tiền đem ra ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, hễ vé trúng số thì được số tiền. Mình chỉ chịu khó dành dịu một tí, thật lắm cho không ngại đến, mà số được cũng rất số, lại được có quyền sở-hữu một cái vé rồi quý có sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm tính kỳ độ rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Vậy tôi rút số đó:

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
5 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ chiêu nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này tôm như bốc thuốc ngày 15 Mars 1920, các nhà mua vé được đủ điều thắc chắn



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
16 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá.......... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

GƯƠNG SOI các kiểu: chữ-nhật, bau-dục, miếng-chám, lục-lăng, vân vân... vào tủ áo, bàn rửa mặt, gương treo.
KÍNH vào «PARE-BRISE». Auto đủ các kiểu.
Xin viết thơ cho hiệu:
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7 Rue du Chanvre, Hanoi lấy giá.
3058

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc Hanoi

Tối thứ sáu 2 Juillet 1926
diễn tích
TẠI MÌNH NÊN NỖI
Hát chèo cổ
Khác tình mượn tiếng từ-bi;
Lối qua đường để ai si vì tình.
Cái thân dơ dáng giại hình;
Trông ai mà chẳng thẹn mình lắm ru!

Tối thứ-bảy 3 Juillet
Chèo Cải-Lương
TRẬN CƯỜI THỨ SÁU
Đại Hài-kịch
Nhan đề là: LỐI TÌNH QUANH-QUẦN
Nhời tóm
Há mình phận gái vô-duyên;
Vì chưng chú ruột tham tiền cho nên.
Nho-phong thương kẻ sân nền;
Lối tình quanh-quần đôi bên cháu nhà.

Mới diễn lần này là một, buồn cười nhất là vai ông chú và vai khách.
Có bán vé từ 5 giờ chiều thứ-bảy.

NHÂN DỊP BẠC CAO

Không đâu có hàng rẻ bằng

Hiệu tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này: *Giấy gai tây để khâu bao,* những bao gạo Bọc Xanh, *rọc Tim*, bao cũ, cũng là các thứ *Bao gạo Bọc Xanh, rọc Tim,* bao mới, đều có cả. Hiệu tôi lại có bán các thứ: *Nước hoa, Sáp Thơm* và *Bút Máy* hiệu «EDAC». Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc hạ tới 0$25, vậy hời giá được bao nhiêu tôi xin hiến các qui-khách hết cả. Qui-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng xin mua ngay, kẻo cái dịp này chính là cái buổi mà những món hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
ĐỨC LONG 90, Rue des Pavillons Noirs
(số 90, Phố Hàng Mã-Mây, Hanoi
8041

NHÀ BÀ-CHUÔNG

... HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine
... giá 1$80 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho dỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
30 9

Chính-đốn bậc Sơ-đẳng yếu-lược ở Trung-kỳ. — *(Tiếp theo).* — Kỳ trước bản-báo đã lục đăng lời thông tư của quan Khâm-sứ nói về khoản hạch cấp học-bổng cho học-trò con nhà nghèo và khoản tuyển bổ các thầy giáo có tư cách để dạy các trường sơ-đẳng học ở chốn hương-thôn, kỳ này đăng tiếp theo khoản thứ ba, thứ tư và thứ năm trong bản thông-tư ấy.

Khoản thứ III. — Nói về thể-lệ miễn trừ công-ích, tư-ích cho các thầy phụ-giáo các trường làng, bất cứ những thầy ấy có văn-bằng gì hay không, cũng nhất luật đều được miễn trừ hết thảy, ấy là theo như lời định của hội-đồng Cơ-mật, kỳ tháng chạp năm 1925. Nhưng tôi thấy việc ấy thi-hành không được chu-đáo cho lắm, vậy tôi muốn rằng mỗi năm các quan Công-sứ và các quan Đốc-lý phải gửi danh-sách các viên phụ-giáo ấy và trong vòng một năm hễ có bổ-dụng thêm người nào, hay là cách chức người nào, cũng nên tường kê cho quan tỉnh biết.

Khoản thứ IV — Nói về việc dùng tiền trợ-sung học-phí của hàng xã để lập thêm trường học. — Việc giao cho các ngài những số tiền trợ sung học-phí của các làng để chi tiêu về trường ấu-học, thì thi-hành khắp cả toàn hạt Trung-kỳ được rồi, vì nhiều tỉnh cũng đã thí-nghiệm như thế đều được tiện lợi lắm.

Trừ ra tiền lương các thầy giáo, tiền tu-bổ nhà trường và tiền mua sắm đồ đạc, thì mỗi năm nên trù một số tiền để làm trường mới 2 lớp theo như kiểu mẫu của nha Học-chánh.

Chọn nơi dựng trường thì phải nên cẩn thận, đừng khỏi những điều bất tiện như năm 1919 là hồi bỏ các trường chữ Hán, vì lúc bấy giờ có nhiều người vì tư-ý nên xin lập trường vào nơi dân cư ít, hoặc là chỗ học-trò đi lại không tiện, bởi vậy ngày nay còn đương dự-dịch mà chưa xong, từ nay hễ lập trường thì tổng-lý phải hội-đồng cùng quan tỉnh để xét cho kỹ, quả thực không có tư-ý gì mới làm. Tôi cũng có thương với viện Cơ-mật để thông tư cho các quan tỉnh hiểu rõ về sự ấy.

Khoản thứ V. — Nói về cách trừ cái tệ nhũng nhiễu của một ít thầy giáo ở thôn-quê. — Thường thường có nhiều nơi các thầy giáo trường làng hay sách nhiễu tiền bạc hoặc lễ vật, mới cho học-trò nhập học và cho lên lớp v. v.

Vậy phải nên trừng-trị mấy thầy ấy, và cũng nên hiểu sức cho dân xã biết rằng, tòng học ở trường nhà-nước, thì không phải tốn tiền gì cả, mà học-trò cũng chớ nên đem cho thầy giáo gì hết. Các ngài phải gia tâm chỉ vẽ các lệ ấy cho nhơn-dân đều hiểu rõ mới được.

Ngạch quan-lại. — M. Phạm-đăng-Hòe lang-trung bộ Lại, nay thăng tá lý bộ Lễ, thay cho M. Ng-duy-Phiên thăng thị-lang bộ Lại.

M. Lê-phú-Mẫn, tùng thất phẩm, lĩnh sửu-phẩm tỉnh Nghệ-an, nay thăng hàm thông-phán hồi hưu.

M. Vũ-xuân Dương, lại-mục phủ Tương-dương, nay thăng tùng thất-phẩm văn-giai hưu-trí.

M. Trần-châu-Phu, cử-nhơn khiêu-tráng, sơ-thọ hàn-lâm-viện kiểm tịch bổ chánh bát-phẩm tỉnh Quảng-trị.

M. Lê-trọng-Liên, hàn-lâm-viện tu soạn, lĩnh chánh bát-phẩm tỉnh Quảng-trị, thăng hàn-lâm viện thị-giản hưu trí.

Đánh chết nhau vì coi hát giả gạo. — Tại rạp hát giả-gạo làng An-cựu có hai ả con gái đã có thanh lại có sắc, mỗi khi ra sấm chày giả gạo hát lên một tiếng thì ai cũng thích nghe lắm. Câu hát lại có tình-tứ, lời lẽ in-dĩa, khiến cho ai nghe cũng phải mê, huống chi cái sắc đẹp của hai ả con gái nhà quê này không son tô phấn điểm, ngọc chuốt vàng trau, mà có chiều phong-vận dễ coi. Bài có hát ở rạp An-cựu nổi tiếng gần xa nên đã có kẻ tăng thêm tiền lương tháng cám giỗ đi nơi khác lập ra rạp hát giả gạo để thu mồi lại cướp mối hàng của rạp kia. Rạp hát giả gạo mới lập tại làng Bao-vinh, thì hai ả này lại nổi tiếng hơn nữa, nên từ đó kẻ thăm người hỏi, xôn xao ngoài cửa thiếu gì yến anh.

Vừa rồi có tại rạp hát giả gạo ấy, đã xảy ra một chuyện nhân mạng giết người, một người lính kiểm-lâm đánh chết một người nhà quê hiện nay sự ấy đang xử trí, có lẽ nay mai sẽ thấy kết-quả vì lẽ gì, sẽ tục đăng tường tất.

CRÉSYL JEYÈS NGUYÊN-CHẤT THƯỢNG HẠNG
Giá 1 bình 1 litre.......... 1$00
HAY LÀ THỨ CRÉSYLION NGUYÊN-CHẤT CHÍNH HIỆU
Giá 1 bình 1 litre.......... 0$55
Giá 1 bình 1/2 litre.......... 0,30
Lại có thứ bạc hà chính hiệu: Alcool de Menthe Ricqlès để uống giá 1 lọ. 0$50
Gửi đi các tỉnh tiền cước về phần các ngài chịu.
ĐẮC-BẰNG
Giây nói 341 — *72, Phố hàng Bồ, Hanoi*

QUẢNG-BÌNH

Ngạch quan lại. — M. Ưng-Bình án-sát bản hạt nay đổi vào Thị-lang bộ Học, nguyên án-sát tỉnh Bình-thuận là M. Nguyễn-kỳ ra thay.

M. Trần-mạnh-Đàng tri-huyện Tuyên-hóa thăng thị giảng (5-2); M. Tạ-thúc-Quyên hậu-bổ thăng trước tác (6-1).

MỸ-THO

Về việc học sinh với bầu Ninh. — Như tin đã đăng trước, bầu Ninh đem gánh hát cải-lương đến khai diễn bị bọn sinh tẩy chay làm nên việc rất náo động. Nay lại trích trong *Nhật-tân báo*, về việc tòa xét xử bọn học sinh như sau này:

Vụ học sanh Mỹ-tho đã xử tại tòa Sơ-thẩm ngày 18 Juin vừa rồi.

Có ba ông Trạng-sư Dartiguenave, Duquesnay và ông Guy bào chữa, song chánh tòa Léger, biện-lý Laulhor không chịu tha và kết án như vầy:

Lê-văn-Có 3 tháng tù; Lê-văn-Mùng 4 tháng; Lương-v Tuông ... ngày; Đặng-văn-Phước 2 tháng; Nguyễn-kỳ Day 2 tháng; Lê-văn-Huỳnh Lê-văn-Thọ đều 2 tháng; Huỳnh-văn-Mười 2 tháng án treo; Trần-văn-Hà 3 tháng treo; Nguyễn-v-Thọ 2 tháng treo.

Nghe rằng các học trò đều không chịu và chống án tòa trên.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Đạp xe chạy đụng người bỏ mạng. — Đi xe máy mà đạp chạy cho số sác làm phách nhứt là mấy cậu lính sơn-đá da-đen với phần đông mấy cậu lính da trắng.

Đường kinh thành xe cộ đông đảo người qua lại liền liền mà mấy cậu không kể chi cứ việc đạp xe chạy như tên bay, coi như chỗ trống trải không người kia vậy.

Ban đêm thì xe không đèn đuốc chi, lính tuần cảnh gặp ngó lơ không thèm vì đèn, chớ phải Annam thì kêu lại đặng bắt phạt.

Như chiều hôm qua đây hồi bảy giờ có một tên lính sơn đá da đen Martidique đạp xe máy chạy như dông nơi đường Catinat, tới ngã ba Turc đụng nhằm Nguyễn-văn-Linh tức Đê 33 tuổi giúp việc cho ông P. D. cập rằng nhà máy xay ở Long-nhì (Rạch lá) một cái rất mạnh, làm cho chú Linh té nhào lăn dưới đất chồi dậy không nổi.

Tên lính da đen ấy khi đụng người rồi liền thót lên xe máy bỏ chạy luôn, không kể chi đến người bị bịnh nặng còn nằm tại chỗ. Thiệt là giã man quá đỗi.

May nhờ có người đi đường thấy liền xúm lại đỡ chú Linh dậy kêu lính tuần cảnh cho hay đem lính lại nhà thương thì cho quan lương y cứu cấp, rồi đem luôn vào nhà thương Chợ-lớn.

Nhơn vì bị xe máy đụng mạnh té sấp lại còn bị cán chồng lên trên nên làm cho chú Linh bể sọ, vào nhà dưỡng-đường chịu không thấu phải bỏ mạng ngay.

Quan trên đương cho lính tìm kiếm bắt tên da đen giã man ấy đặng làm tội, vì nó đã hại hết một mạng người.

Vậy cho bọn ấy biết cái sự phách lối của chúng nó có điều hại to giết chết mạng người chớ chẳng phải không.

VĨNH-LONG

Con vô ý giết cha. — Ngày 3 Juin 1926 tại chợ Cái-nhum (Vĩnh-long) có xảy ra một việc rủi ro con giết cha rất ghê gớm. Nguyên nhân nó như vầy: Tên ba Thu có hai đứa con trai, một đứa tên Đặng, một đứa tên Hạt, cả hai đều có tập biết cầm tay bánh xe hơi hết, lại có sắm xe đưa hành khách nữa; mỗi lần xe về thì người cha ba Thu đều có lại nhà xe mà coi chừng coi đổi cho con đem xe vô: bữa này đang đứng ngoài trước nhà xe coi thằng con nhỏ là là tên Hạt thục luồi xe vô, nhưng mà không ngay, tên Hạt lại mở máy cho chạy ra được vô cho ngay ngắn mới chịu; lúc nó cho xe thục luồi lần thứ nhì thì người cha chạy vô trong nhà xe đứng gần cây cột, nhắm cho con thục luồi cho ngay; thằng con vô ý quên cha đứng trong nhà xe, lại thục nói lần này cũng khó ngay nữa, mà xéo phía bên cha nó đứng đó, thục luồi mạnh quá nên cha nó tránh không kịp, bị xe hơi ấy ép vô cây cột gạch cho đến đổi cây gạch phải nứt: thì cha nó là Ba Thu cửu khiếu đều trào máu ra, ta-họa ra con khóc cha, vợ khóc chồng, xóm làng vỡ-lở, xúm lại khiêng về nhà thì người cha hồn lìa khỏi xác! Thiệt thảm thay cho sự chết của con người, cho đến nỗi trào máu chết mà trong tay còn cầm một điếu thuốc chưa kịp đốt hút, nên thế thường nói thấy đó rồi mất đó, thật vậy!

T. L. B.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-mụ-Quyên nữ-sĩ

MMMCMLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Qua miếu xui nên luống chạnh lòng.
Bút thánh trôi ngầm dòng nước Nhị
Xe rồng lẩn vết giáp non Nùng.
Lầu khuê, nền giám tuy còn vững.
Dâu bể xoay vần khéo lạ lùng.
Vẫn biết văn minh theo học mới,
Nghìn thu Khổng đạo tiếng non sông.

Phạm-quang-Yêu
Maison Vĩnh-lợi rue Hữu-môn
Hưng-yên

MMMCMLXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu qua xem luống động lòng.
Ngào ngạt hương bao mùi khói tỏa.
Mập mờ bia tạc chữ rêu phong.
Nhị hà chợt tưởng sông Thù Tứ.
Nùng lĩnh còn ngờ bút hóa công.
Cải cách văn minh theo lối mới.
Tùy thời ai biết đạo này không.

Vũ-duy-Thiện dit Roanh-chi
Làng Dịch-diệp Nam-định

MMMCMLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Kia miếu văn xưa đứng giữa vòng,
Đường-cột dựng đầu ba cõi Việt
Non sông mở mặt một trời Đông.
Rừng nho cây cối nay là cỗ,
Bể thánh bao-la vốn chẳng cùng.
Còn miếu còn văn còn đạo thống,
Làm gương quốc-túy để soi chung.

MMMCMLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu cổ thời kim có nhớ không?
Cửa ngõ thánh-hiền đường cột đạo,
Non sông Nùng, Nhị lửa hương chung.
Gồm trăm nước Việt nương nhờ bóng,
Chẳng những làng nho tưởng tượng công,
Hỏi cục văn-minh ai đó tá,
Kìa kìa đình miếu một vầng Đông.

MMMCMLXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Văn-miếu qua nay bỗng chạnh lòng
Bốn mặt phồn-hoa non nước cũ,
Một nền đạo-thống tỏ tôn chung.
Giảng in tường Lý gương mờ tỏ,
Rêu điểm bia Lê vẻ nhạt nồng,
Cuộc ấy xoay quanh trời dễ nhọc,
Cổ kim kim cổ biết bao cùng.

MMMCMLXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Văn-miếu còn đây dấu chửa phong.
Bốn mặt phồn-hoa trăm vẻ mới,
Một nền cổ-thụ nửa trời trong.
Mây che thành Lý cây lồng bóng,
Mưa gội bia Lê chữ ngấn dòng,
Cảnh cũ hỏi ai tô-điểm khéo,
Bức tranh Nùng, Nhị nổi trong vòng.

MMMCMLXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Kìa miếu kia văn ở cả trong,
Vua Lý dựng gây nền nếp trước,
Thời kim tô-điểm nước non chung.
Óc xưa lâu đã in thành ảnh,
Hồn mới ai hay ngoại được vòng,
Miếu cổ sao mà thiêng thế nhỉ,
Hỏi trời, trời bảo hỏi như lòng.

MMMCMLXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Tổ-tích từ đâu có biết không?
Khổng-giáo nền xưa in trước mắt,
Đế-đô dấu cũ trải trong vòng,
Nhị-Nùng còn vững chân tường cổ,
Hồng-Lạc khôn mờ nước ảnh trong,
Dù một đôi phen chiều gió thổi,
Đoạn rồi lại tỏ mặt trời Đông.

Vĩnh-trương, Phạm-đỗ-Luận
27, rue du Calvre, Hanoi

Bột ăn **PHOSPHATINE FALIERES** danh tiếng lâu nay, bán gói đựng trong hộp thiếc hàng chỉ khít kín lắm.
Có mua chuộng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES dùng bồ tính thần, ích cho con nít mất sữa, người lớn đau huyết, ông già bà cả liệt nhược, cũng là kẻ có đau ốm mới mạnh.
Có trữ bán cùng hết — Tại chỗ thì ở Paris, Số 6, đường La Tacherie.
R. C. Paris...

SINH-DƯỠNG LÀ VIỆC TRỌNG
Các ngài nên kíp mua quyển
SẢN DỤC CHỈ-NAM
Của ông Y-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
là sách nói về cách đỡ đẻ theo phép Thái-Tây, cách chăm nom cho người sản-phụ, cách chăm nuôi trẻ-con, và cách chữa bệnh-tật cho trẻ-con.
Sách này có quan Bác-Sỹ COPPIN giới-thiệu, đã được các báo đồng-thanh tán-dương và chư-tôn hoan-nghênh nhiều lắm.
Bán ở hiệu thuốc CHASSAGNE, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, và ở các hàng sách ở Hanoi và các tỉnh.
3002

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ năm 1er Juillet 1926
LIỆT NỮ BẤT CANH NHỊ PHU
Tối thứ sáu 2 Juillet 1926
LƯU BÌNH DƯƠNG LỄ
Tích chèo cổ rất hay và có luân-lý, Đào Tam đóng vai Châu-Long.
Tối thứ bảy 3 Juillet 1926
TỀ-PHỤ HÀM OAN
Tối chủ-nhật 4 Juillet 1926
KIM-VÂN-KIỀU
(Hồi thứ nhất)
Tích chèo cổ, Đào-Tam đóng vai Thúy-Kiều.
2006

MMMCMLXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Có phải là nơi miếu Giám không.
Kìa thánh kìa hiền kìa hậu-học,
Nọ lầu, nọ các, nọ tiền-cung.
Văn-minh giấc tỉnh ba hồi cốc,
Tự liễm hồn xiêu một tiếng tùng,
Thần-miếu hội này linh ứng khắp.
Độ tri Âu Á một trời chung.

MMMCMLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu Giám thiêng-liêng nhất Á-đông.
Thi-lễ vẻ vang nền quốc-học,
Đường đàn khuôn mực lối vương cung,
Chuông vàng sớm giống xua đồ hủ,
Mõ gỗ chiều khua giốc thói ngông,
Chỉ quyết phen này tu đạo Khổng,
Mặc dì Mỹ-vũ, cậu Âu-phong.

Vũ-thị-Rốt
Làng Hán-nam, Kiến-an

MMMCMLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Văn-miếu là nơi kính mộ chung.
Nhật nguyệt hương treo trên vách Khổng
Cung-tường khói ngát tỏa non Nùng.
Cao nền đạo-đức trong giời đất,
Vững cột cương-thường với núi sông,
Nước Việt vẻ vang vì đấy nhỉ,
Ai ơi ăn quả nhớ người trồng.

Đồng-như-Chương
Làng Thiết-úng Bắc-ninh

MMMCMLXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Văn-miếu nguy-nga trải mấy đông,
Đông-Lỗ đạo ngang trời đất ấy,
Bắc-thành chốn đó lửa hương chung.
Kìa làn giang Hán tuôn dòng Nhị,
Nọ khí thu-dương tỏa núi Nùng,
Đất Việt mở mang vì đạo thánh,
Còn nhiều ghi tạc với non sông.

Đồng-văn-Khiết
Làng Thiết-úng, Bắc-ninh

MMMCMLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Khổng-miếu bao lâu đạo vẫn sùng,
Nhật-nguyệt cheo veo nền Khải-thánh,
Nhị, Nùng rạng tỏ lối Lâm-ung,
Khơi nguồn giáo-dục sông Thù Tứ,
Vẽ mặt giang-sơn đất Lạc-Hồng,
Danh-giáo chốn vui còn mãi mãi,
Cung-tường riêng một cách hoa-phong.

Đồng-ngọc-Ôn
Làng Thiết-úng, Bắc-ninh

MMMCMLXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Văn-miếu còn ai nhớ đến không?
Cơ-chỉ vững bền trên bến Nhị,
Cung-tường cao ngất đỉnh non Nùng.
Mùi hương thi-lễ thơm trời Bắc,
Bóng lửa văn-chương sáng bể Đông,
Kìa các bạch-khuê bia giáp bảng,
Làm gương minh-giám để soi chung.

Nguyễn-thị-Quý
Làng Thịnh-hạ, Hà-đông

(Còn nữa)

Rượu bồ-đào!

«TONIQUE TONKINOIS»
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ «Tonique Tonkinois» là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI



CÁI BỆNH HUYẾT SUY

Bệnh huyết suy đàn-bà thường mắc phải nhiều lắm. Ấy cũng bởi bệnh huyết suy mà sinh ra biết bao chứng nọ tật khác. Làm cho đàn bà con gái cực khổ cả đời.

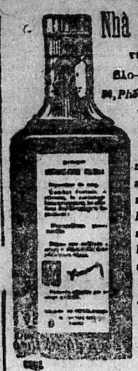
Vì vậy ít lâu đàn-bà con gái lại phải dùng thuốc làm cho khí-huyết được chong sạch luôn luôn, và bổ dưỡng lấy sức khỏe của mình.

Trong các vị thuốc thật là hiệu nghiệm về bệnh ấy, thì không gì hơn thuốc Pilules-Pink; cách dùng chế hợp với hai chất đàn bà lắm. Thuốc Pilules Pink có những công hiệu riêm có, như là sinh huyết và bổ cân. Vị thuốc ấy, để không mảnh-liệt quá, mà lại phá-trị hồi-bổ các cơ thể yếu đuối, làm cho vận-động luôn.

Thuốc Pilules-Pink thường dùng để sửa bình huyết suy, bệnh xanh-bủng, bệnh yếu-gầu, bệnh huy-nhược bệnh rau-gầu, bệnh tinh thần bất quyền, nhất là bệnh không ngủ, bệnh tiêu-hóa không điều hòa và bệnh ăn không ngon cơm.

Thuốc PILULES PINK hàng thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK POUR PERSONNES PALES



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
Bào-chế MONTÈS
84, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rao phổi, làm cho hay ho nữa.

Ấy là:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40

Nhà-xanh

Buổi vân-minh cải-lương chế-tạo,
Đăng mấy lời kính-cáo đồng-bang.
Hà-nội số 6 hàng Ngang.
Chính hiệu Nam-thịnh bán hàng rẻ thay
Trong nhà có cả thợ may,
Mới mượn người cắt ngày giấy khéo
Tùy lòng khách lấy xanh-tê, [ghê.
Theo được như ý chẳng hề có sai.
Hai xuờn cho chí hai vai,
Đều được phẳng cả chẳng hoài hỏng chi
Cổ-dòm cổ-dọn một khi,
Vân-minh mốt mới cổ thì lại cao.
Kính trình quý-khách đồng-bào,
Muốn mặc đẹp đẽ thì vào may qua.
Lời nói chẳng dám sai ngoa,
Chắc rằng có đến may qua mới tường.
Tôi trông quí chức đi đường,
Nhiều ông mặc áo vai thường vận siêu.
Chẳng qua nhiều chỗ làm liều,
Vậy xin kính cáo mấy điều thực ngôn.

NAM-THỊNH Tailleur
Số 6, phố hàng Ngang (Hanoi)
kính-cáo 3016

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cả giấy quấn báo, chứa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn báo.

Nếu không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả tiền báo hơn.

yếu đuối vàng vọt

GẦY MÒN

Thuốc SIROP de DESCHIENS có huyết bổ

Làm cho lưng cho mau mạnh, ấy là một vị thuốc cần cho những người yếu đuối. Thuốc chữa bệnh lao phổi rất hay. Các nhà thương thí nghiệm Paris đều dùng thuốc này. Bán khắp nơi. Gửi mua tại PHARMACIE CHASSAGNE, 59 Phố Paul-Bert Hanoi có chỉ bán buôn.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh cảm.

Mắc bệnh cảm, thường sốt ho, nhức đầu, đau ê khắp xương.

Muốn trị bệnh cảm, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$63 một ống sáu cachets. 3031

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá-trị đặc-biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược của đàn ông, đàn bà; bệnh thờ thẩn của con gái đến thì; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá [illegible] làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau [illegible] dật gân, vân vân.

Cứ dùng vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy thuyên khỏi.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 3045

Các thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc hết mọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa mấy khó chịu được rồi. Thuốc Sudol bôi thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý lắm, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI 3021

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Ipérnate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính [illegible] ngày một lọ.

Giá [illegible] 0$90 3001

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3023

RƯỢU Champagne MERCIER

« CARTE OR »

Vừa ngon, giá lại không đắt

Dùng rượu này đi lễ, tết rất lịch-sự!

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Quí-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh. 3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT 3010

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ
Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Yên-lộ đi Nghệ-tĩnh ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 3012

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là: đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 3029

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi 3030

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

ĐÈN THẮP NGÀY HỘI

Đèn giấy thắp ngày hội, giấy mùi, dây bằng giấy bồi, cao 19 c/m	*Mỗi cái:*	1 fr. 00
Đèn ban-lông, giấy mùi.	*Mỗi cái:*	4 fr. 50, 3 fr. 00 và 2 fr. 00
Pháo thăng-thiên RUGGIERI, bằng hòm kẽm.		
Mỗi hòm:		1.750, 1.350, 1.000, 750, 500 và 350 fr. 00

Thuốc pháo Bengale đỏ và xanh.

	Số 2	Số 1	Số 0
Mỗi cái:	3 fr. 50	2 fr. 50	2 fr. 00

Pháo thả các mùi . . . . . *Mỗi cái:* 0 fr. 65

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* . . . . . *Một lít re:* 2$40
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai:* 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai:* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3033



3041